

# CHỦ ĐIỂM TUYÊN TRUYỀN

## KỶ NIỆM NGÀY BẢO HIỂM Y TẾ VIỆT NAM (1/7) BẢO HIỂM Y TẾ VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

**Đ**ảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong đó đặc biệt chú trọng đến chính sách bảo hiểm y tế (BHYT) nhằm giúp người dân khắc phục những rủi ro bệnh tật và giảm gánh nặng chi phí khám, chữa bệnh (KCB) cho gia đình. Thời gian qua, công tác tổ chức thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội (BHXH), BHYT, Bảo hiểm xã hội tự nguyện (BHTN) trên địa bàn tỉnh Long An đạt được những kết quả tích cực. Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN hàng năm đều tăng, số thu luôn đạt và vượt kế hoạch được giao; quyền lợi của người tham gia được bảo đảm kịp thời, đầy đủ.

Tham gia BHYT là quyền lợi và trách nhiệm của mỗi công dân, đồng thời là trách nhiệm của Nhà nước với toàn xã hội nhằm hướng tới công bằng trong chăm sóc sức khỏe, góp phần bảo đảm an sinh xã hội cho mọi người dân. Những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế và ngày càng hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội, trong đó chính sách BHYT đã phát huy hiệu quả trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân, góp phần tích cực vào việc ổn định xã hội. Theo số liệu của BHXH tỉnh Long An, tính đến thời điểm hết ngày 31/3/2022, toàn tỉnh có 1.546.324 người tham gia BHYT, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 89,60% dân số; số người tham gia BHXH 332.267 người, đạt 32,28% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động trên địa bàn (trong đó, có 12.748 người tham gia BHXH tự nguyện, chiếm tỷ lệ 1,24% lực lượng lao động), cả 3 chỉ tiêu này đều vượt chỉ tiêu trên 100% kế hoạch được giao.

Kỷ niệm ngày BHYT Việt Nam (1/7), BHXH tỉnh Long An tổ chức nhiều hoạt động cao điểm tuyên truyền BHXH, BHYT, tăng độ bao phủ dân số tham gia BHYT và nâng cao chất lượng KCB BHYT tuyến y tế cơ sở. Phối hợp các cơ sở KCB tọa đàm, tư vấn chính sách BHYT; phối hợp với Báo, Đài địa phương tuyên truyền những điểm mới của Luật BHYT sửa đổi, các quy định về thông tuyến KCB, tăng giá dịch vụ y tế, công tác KCB cho người có thẻ BHYT.

BHXH, BHYT là những chính sách quan trọng, giữ vai trò trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội, thể hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước, hướng đến mục tiêu phát triển con người, thúc đẩy công bằng và tiến bộ, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Tuy nhiên, mặc dù tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN có tăng so năm 2020 (tăng hơn 7%), nhưng tỷ lệ tham gia BHYT của nhóm đối tượng là nông dân, lao động tự do còn thấp. Nhận thức của một bộ phận Nhân dân nói chung về vai trò, ý nghĩa của BHYT cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật BHYT còn chưa đầy đủ. Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn tỉnh mới đạt 89,68% dân số.

Để đạt chỉ tiêu BHYT năm 2022 đạt 92% dân số (theo Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy Long An), BHXH tỉnh cần phải tập trung toàn lực thực hiện từ nay đến cuối năm để tăng tỷ lệ bao phủ BHYT trên toàn tỉnh. Thực tế, việc tham gia BHYT đã mang lại rất nhiều lợi ích thiết thực cho người dân, nhất là các gia đình có mức thu nhập thấp khi chẳng may đau ốm, BHYT là hình thức bảo hiểm để chăm sóc sức khỏe Nhân dân, không vì mục đích lợi nhuận, do Nhà nước tổ chức thực hiện và toàn dân tham gia, để bảo vệ sức khỏe cho mỗi người khi chẳng may ốm đau, tai nạn nhằm đảm bảo an sinh xã hội. Đóng tiền mua BHYT là cách “đóng góp khi lành, để dành khi ốm”. BHYT chi trả phần lớn chi phí khám bệnh, xét nghiệm, thuốc men và chăm sóc cho người có thẻ khi đi KCB.

Người dân phải thấy rõ được quyền lợi và trách nhiệm của cá nhân khi tham gia BHXH, BHYT, thấy được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với những chính sách này để tích cực tham gia. Để chính sách đi vào cuộc sống, góp phần thực thi tốt các chính sách về BHYT, rất cần sự chung tay của toàn xã hội, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng cộng đồng thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về BHYT làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của các nhóm xã hội về BHYT. Từ đó, ngày càng thu hút sự quan tâm của đông đảo người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Long An... góp phần phát triển BHXH, BHYT bền vững, để người dân Long An thụ hưởng chính sách an sinh giàu tính nhân văn của Đảng, Nhà nước./.

**Nguyễn Lang**

# Đồng chí NGUYỄN VĂN CỪ - Tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng

**Đ**ồng chí Nguyễn Văn Cừ sinh ngày 09/7/1912 trong một gia đình nhà nho nghèo, có truyền thống khoa bảng ở làng Phù Khê, xã Phù Khê, huyện Từ Sơn, nay là phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, là hậu duệ đời thứ 17 của đại thi hào - danh nhân văn hoá thế giới Nguyễn Trãi.

Năm 1927, đồng chí tham gia tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; năm 1928, tham gia vào các phong trào vận động quần chúng đứng lên đấu tranh chống sự áp bức bóc lột của đế quốc và bè lũ tay sai. Vì những hoạt động này, Đồng chí bị đuổi học giữa khóa.

Cuối năm 1928, thực hiện chủ trương “vô sản hóa” của Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ, đồng chí Nguyễn Văn Cừ (lúc này lấy tên là Phùng) ra mỏ Vàng Danh làm phu cuốc than để vừa rèn luyện, vừa thâm nhập trong phong trào công nhân, giác ngộ công nhân. Tháng 6/1929, Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời, Đồng chí trở thành đảng viên của Đảng và được phân công phụ trách các chi bộ ở Cẩm Phả, Cửa Ông.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (tháng 2/1930), đồng chí được cử là Bí thư đặc khu Hòn Gai - Uông Bí. Đồng chí đã lãnh đạo phong trào cách mạng ở vùng mỏ phát triển mạnh mẽ; trực tiếp tổ chức và chỉ đạo công nhân toàn vùng mỏ đấu tranh nhân ngày Quốc tế lao động 1/5/1930, cờ đỏ búa liềm được cắm trên đỉnh núi Bài Thơ (Hòn Gai), thị trấn Cẩm Phả và nhiều nơi khác. Tháng 02/1931, trên đường đi công tác từ Cẩm Phả về Hòn Gai, đồng chí bị thực dân Pháp bắt, đưa về giam ở nhà tù Hỏa Lò; bị kết án tù khổ sai và bị đày đi Côn Đảo.

Năm 1936, trước áp lực của các cuộc đấu tranh mạnh mẽ của Nhân dân ta và phong trào Mặt trận nhân dân Pháp, đồng chí Nguyễn Văn Cừ và một số tù chính trị Côn Đảo được trả tự do. Đồng chí về Hà Nội, tìm bắt liên lạc với tổ chức Đảng, lập ra Ủy ban sáng kiến, có vai trò như Xứ ủy lâm thời Bắc Kỳ. Tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 9/1937, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

Tháng 3/1938, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng; tháng 7/1939, đồng chí viết tác phẩm “Tự chỉ trích” để đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng, chấn chỉnh những tư tưởng lệch lạc, sai trái, thực hiện đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng. Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, đồng chí đã chỉ đạo đưa Đảng rút vào hoạt động bí mật và tích cực

chuẩn bị cho việc chuyển hướng chỉ đạo cách mạng. Tháng 11/1939, trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ 6 tại Bà Điểm (Gia Định), quyết định việc thay đổi chiến lược cách mạng và thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận Dân chủ thống nhất Đông Dương.

Giữa lúc phong trào cách mạng của dân tộc đang bước vào thời kỳ mới, ngày 18/1/1940, đồng chí Nguyễn Văn Cừ bị địch bắt tại đường Nguyễn Tấn Nghiêm, thành phố Sài Gòn. Ngày 23/11/1940, sau khi khởi nghĩa Nam Kỳ bùng nổ, thực dân Pháp khép đồng chí Nguyễn Văn Cừ vào tội đã thảo ra “Nghị quyết thành lập Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương”, “Chủ trương bạo động”, là người có trách nhiệm tinh thần trong cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ và kết án tử hình đồng chí. Ngày 28/8/1941, đồng chí anh dũng hy sinh tại trường bắn Ngã Ba Giồng, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Sài Gòn.

Đồng chí Nguyễn Văn Cừ đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng, cho lý tưởng cao đẹp của Đảng và Nhân dân ta. Toàn bộ cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí là một tấm gương mẫu mực về phẩm chất cao quý của người cộng sản.

Trước hết, phẩm chất cao quý ấy thể hiện ở tinh thần say sưa học tập, rèn luyện và vươn lên không ngừng. Từ lúc bắt đầu hoạt động cách mạng cho đến khi bị thực dân Pháp xử bắn, dù chưa được học ở trường lớp lý luận nào nhưng bằng niềm tin và nghị lực, Đồng chí đã trang bị cho mình những hiểu biết sâu rộng về khoa học chính trị và trở thành lãnh tụ cao nhất của Đảng.

Không quản ngại gian khổ, hiểm nguy, thông qua thực tiễn đấu tranh để rèn luyện, đồng chí Nguyễn Văn Cừ đã kết hợp nhuần nhuyễn giữa thực tế phong phú với lý luận khoa học, giải quyết đúng đắn những yêu cầu của cách mạng đề ra, nhất là trong những hoàn cảnh khẩn trương, phức tạp. Trong cuộc vận động dân chủ 1936-1939, Đảng ta gặp nhiều trở lực, khó khăn: kẻ thù luôn tìm cách đàn áp, bọn tởrottít khiêu khích, phá hoại, một số cán bộ, đảng viên của Đảng bộc lộ những khuynh hướng sai lầm “tả” khuynh, hữu khuynh trong chiến lược, sách lược, lệch lạc trong nhận thức... Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã đoàn kết, tạo nên một cao trào cách mạng sôi nổi với hàng triệu quần chúng tham gia; đặt tiền đề cho cách

mạng Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới - cao trào vận động giải phóng dân tộc. Thành công đó có cống hiến to lớn về trí tuệ, tâm huyết của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ.

Không chỉ là tấm gương sáng về tinh thần tự học tập, rèn luyện trong thực tiễn, đồng chí còn là hình ảnh tiêu biểu của người cán bộ cách mạng liên hệ, gần bó máu thịt với quần chúng. Bất kỳ ở đâu, sống giữa những người phu mỏ, hay bà con nông dân vùng miệt vườn Nam Bộ, khi đi “vô sản hóa”, khi mới là đảng viên, hay lúc đã giữ cương vị Tổng Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Cừ luôn gương mẫu trong cuộc sống; gần gũi, tin tưởng ở quần chúng; có khả năng tập hợp, đoàn kết, động viên quần chúng tham gia cách mạng. Đồng chí cũng luôn nêu cao tinh thần bảo vệ Đảng, bảo vệ khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, phát huy tự phê bình và phê bình để xây dựng Đảng vững mạnh, giữ vững vai trò tiên phong của Đảng, làm cho Đảng thống nhất về tư tưởng, tổ chức và hành động.

Trước kẻ thù và những phần tử phản động, đồng chí luôn kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng. Bị giặc bắt, qua nhiều trận đòn roi, tra tấn dã man của kẻ thù; mặc dù thể trạng không được khỏe, bệnh sốt rét biến chứng ngày càng nặng, nhưng Đồng chí vẫn tỏ rõ khí tiết, nêu cao tinh thần kiên trung. Hình ảnh đồng chí hiên ngang, lẫm liệt bước ra pháp trường cùng với nhiều cán bộ lãnh đạo khác của Đảng đã trở thành tấm gương lớn về thái độ bất khuất trước kẻ thù và khí phách can trường của người cộng sản.

Tuy tuổi đời và sự nghiệp ngắn ngủi nhưng đồng chí Nguyễn Văn Cừ đã để lại cho Đảng và dân tộc ta một tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng; về lòng tin mãnh liệt ở lý tưởng cách mạng cao đẹp, tình thương yêu, quý mến giai cấp công nhân và Nhân dân lao động; sống giản dị, chan hòa cùng với Nhân dân, vì Nhân dân.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ trong bối cảnh toàn Đảng đang nỗ lực thực hiện tốt các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tư khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là dịp để chúng ta học tập tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của đồng chí đó là: Không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng, luôn có niềm tin mãnh liệt vào lý tưởng cách mạng cao đẹp, yêu thương, gần gũi, hòa mình với giai cấp công nhân và nhân dân lao động; không quản ngại gian khổ, hiểm nguy, nỗ lực học tập, rèn luyện, nêu cao tinh thần bảo vệ Đảng, bảo vệ khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, phát huy vai trò tiên phong của Đảng.

Quỳnh Anh

---

## Kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2022)

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước CHXHCN Việt Nam) ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Với tinh thần “.... thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống lại quân xâm lược. Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến quyết liệt chống thực dân Pháp, nhiều đồng bào, chiến sỹ đã ngã xuống, hy sinh một phần xương máu trên các chiến trường. Với truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, Đảng, Chính phủ, Bác Hồ và nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu cho các chiến sỹ và đồng bào đã vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương

hoặc hy sinh.

Ngày 28/5/1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng tại Nhà hát Lớn Hà Nội để kêu gọi mọi người gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sỹ bị thương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự.

Ngày 17/11/1946, cũng tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Hội Liên Hiệp Quốc dân Việt Nam đã tổ chức lễ xung phong “Mùa đông binh sỹ”, mở đầu cuộc vận động “Mùa đông binh sỹ” trong cả nước để giúp chiến sỹ trong mùa đông giá rét. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự buổi lễ và Người đã cởi chiếc áo đang mặc để tặng binh sỹ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19/12/1946, theo Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của

*(Xem tiếp trang 10)*

# Tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng hiện nay

**T**háng 10/1947, Hồ Chí Minh viết tác phẩm Sửa đổi lối làm việc làm tài liệu cho cán bộ, đảng viên học tập, rèn luyện, tu dưỡng trên các mặt lý tưởng, đạo đức và phương pháp làm việc. Tác phẩm gồm sáu phần chính là: Phê bình và sửa chữa; Máy điều kinh nghiệm; Tư cách và đạo đức cách mạng; Vấn đề cán bộ; Cách lãnh đạo; Chống thói ba hoa. Tác phẩm được viết với văn phong giản dị, lập luận chặt chẽ, ý tứ sâu sắc, để mọi người hiểu và rèn luyện.

Trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng đến vấn đề đạo đức cách mạng. Người cho rằng, đạo đức cách mạng là cái căn bản, là cái gốc đối với toàn Đảng. Nếu cán bộ, đảng viên của Đảng không được trau dồi về đạo đức, không kịp thời sửa chữa những thói hư tật xấu thì sẽ gây ra tác hại khôn lường. Người hứng chịu tác hại khôn lường do những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất ấy chính là nhân dân. Người đã chỉ ra ba loại khuyết điểm chính, đó là bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi và bệnh ba hoa, đồng thời nhấn mạnh từ ba loại chính sẽ sinh hàng chục biểu hiện khác như: bệnh quan liêu, bệnh kiêu ngạo, óc địa phương, bệnh xa quần chúng, bệnh ích kỷ...

Xuyên suốt tác phẩm là những chỉ dẫn của Người về giáo dục, rèn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có năng lực làm việc và tư cách đạo đức, thực sự là “công bộc” của nhân dân. Người chỉ ra, đạo đức cách mạng gồm có 5 điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm. Trong đó, nhân là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí và đồng bào; Nghĩa là ngay thẳng, không có tư tâm, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng; Trí là không có việc tư túi làm mù quáng, đầu óc trong sạch, sáng suốt; Dũng là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa, cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng; Liêm là không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng. Đó là đạo đức cách mạng, “Đạo đức đó không phải là đạo đức thủ cựu. Nó là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người”.

Để tu dưỡng đạo đức cách mạng, khắc phục những

khuyết điểm, suy thoái trong đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, phương hướng chung cơ bản là phải “Sửa đổi lối làm việc” của Đảng; mỗi cán bộ, đảng viên phải tự sửa đổi, tự sửa chữa khuyết điểm của mình, giữ gìn bản chất cách mạng và mục tiêu, lý tưởng của Đảng là phục vụ nhân dân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức giác ngộ chính trị, tinh thần kỷ luật, tác phong quần chúng gần gũi, sâu sát nhân dân. Người cũng nhấn mạnh: “Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song đã hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu”.

Mặc dù đã 70 năm trôi qua, nhưng nội dung tác phẩm Sửa đổi lối làm việc của Người đến nay vẫn còn nguyên giá trị, giúp cho Đảng ta thống nhất về nhận thức và hành động, nhằm đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống.

Sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, bên cạnh thời cơ và thuận lợi, chúng ta đã và đang đối mặt với nhiều nguy cơ, thách thức, trong đó có nguy cơ suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên tha hóa, có lối sống hưởng thụ, xa hoa, lãng phí, thiếu ý thức rèn luyện, không dám đấu tranh với cách tiêu cực, sai trái... Đáng lo ngại nhất là tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống dẫn đến suy thoái về tư tưởng, chính trị, gây “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ở một số cán bộ, đảng viên.

Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI), Đảng ta nêu rõ tính chất nguy hiểm của sự suy thoái trong: “Suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ”. Chính vì vậy, một trong ba vấn đề cấp bách mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) chỉ ra là phải “...kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các



cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng”.

Sau một thời gian thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị. Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, khuyết điểm. Một số việc chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra như: tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước.

Để khắc phục triệt để tình trạng trên, Đại hội lần thứ XII của Đảng (tháng 1-2016) quyết định: “Trong những năm tới, yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề của thời kỳ phát triển mới đòi hỏi phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI).

Đại hội nhấn mạnh trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước trong nhiệm kỳ Đại hội XII (2016-2021), nhiệm vụ trọng tâm số 1 là: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng (tháng 10/2016) đã thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, bao gồm 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, 9 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và 9 biểu hiện về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng đã nhận diện đầy đủ, sâu sắc về thực trạng suy thoái về đạo đức, lối sống, chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên, thể hiện quan điểm nhất quán của Đảng là: nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật. Nhận diện đúng là để qua đó mỗi cá nhân và tổ chức trong Đảng có thể tự soi mình. Có nhận diện đúng mới có suy ngẫm và hành động đúng. Nhận diện không phải để bị quan hay nhụt chí, mà là để sẵn sàng cho một cuộc chiến mới rất quyết liệt trong thời gian tới,

vì sự trong sạch, vững mạnh của Đảng.

Nhằm để vận dụng những lời dạy của Người trong việc đấu tranh chống suy thoái đạo đức, lối sống trong Đảng hiện nay, cần thực hiện một số điểm sau:

Một là, mỗi cán bộ, đảng viên và các tổ chức đảng không ngừng học tập để nhận thức sâu sắc những nội dung cơ bản và những giá trị to lớn của đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh đã nêu. Làm cho những giá trị đạo đức nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm thật sự thấm sâu vào từng cán bộ, đảng viên, trở thành nền tảng đạo đức của toàn Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự mình thấy rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với công tác đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng hiện nay.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên phải tự mình thể hiện tư tưởng, đạo đức cách mạng trong từng việc làm cụ thể hằng ngày; đối chiếu những biểu hiện suy thoái mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã nhận diện để “sửa mình”, “sửa đổi lối làm việc”, chống lại các quan điểm sai trái, thù địch nhằm hạ thấp tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy phải thực hiện nghiêm túc quy định về nêu gương. Hằng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết này.

Ba là, kết hợp giữa “xây” và “chống” trong giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Trong tình hình hiện nay, do mặt trái của cơ chế thị trường và âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; các tàn dư đạo đức cũ, tiêu cực, lạc hậu vẫn chưa bị xóa bỏ mà đang có chiều hướng ảnh hưởng đến cán bộ, đảng viên, đã làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên bị sa sút, biến chất. Vì vậy, cùng với việc chăm lo, xây dựng, bồi dưỡng các giá trị đạo đức cách mạng, cần luôn tỉnh táo, kiên quyết, tích cực, chủ động đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các tiêu cực, lạc hậu về đạo đức, lối sống trong mỗi cán bộ, đảng viên và trong tổ chức cơ quan, đơn vị.

Tác phẩm Sửa đổi lối làm việc của Hồ Chí Minh là một văn kiện có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Cho đến nay, những nội dung của tác phẩm vẫn còn nguyên giá trị và mang ý nghĩa thực tiễn to lớn trong cuộc đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, lối sống trong toàn Đảng. Để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh thì việc nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống lại mọi biểu hiện của tình trạng quan liêu, tham nhũng là nhiệm vụ cấp bách đòi hỏi sự nỗ lực của mọi cán bộ, đảng viên và sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

**Thùy Trang - BTG Thị ủy Kiến Tường**

# Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền



Thực hiện công tác an sinh xã hội góp phần xây dựng chính quyền vững mạnh (MTTQ tỉnh hỗ trợ máy lọc nước cho nhân dân ấp Mỹ Điền, xã Long Hút Tây, huyện Cần Đức)

**V**iệc phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tạo động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà được MTTQ các cấp trong tỉnh thực hiện thông qua các nội dung công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền đề ra hàng năm. Công tác tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Xác định rõ vị trí, vai trò của mình, trong 6 tháng đầu năm 2022, Mặt trận các cấp đã phối hợp, thống nhất với các tổ chức thành viên thực hiện và đã đạt được những kết quả như sau:

Về công tác tham gia xây dựng và tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành pháp luật, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tham gia đóng góp ý kiến đối với 08 dự thảo luật; 31 văn bản thuộc thẩm quyền của UBND, HĐND và các sở, ngành tỉnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh phối hợp với các tổ chức thành viên tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân học tập chuyên đề toàn khóa về “Ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ngoài ra, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã tổ chức 337 cuộc Hội nghị lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tổ chức hội nghị lấy ý kiến dự thảo Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với sự tham gia các đoàn thể tỉnh, các chuyên gia nguyên là lãnh đạo tỉnh có kinh nghiệm về công tác quy hoạch. Phối hợp tổ chức sơ kết Quy chế phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đồng thời ký kết quy chế phối hợp nhiệm kỳ mới 2021-2026. Phối hợp tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Tỉnh ủy với đại diện công nhân, người sử dụng lao động và cán bộ

Công đoàn năm 2022. Tạo điều kiện để lãnh đạo Tỉnh ủy lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của công nhân lao động, đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và sự phát triển của doanh nghiệp.

Về công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19; công tác vận động hỗ trợ người nghèo, an sinh xã hội, bằng nhiều hình thức tuyên truyền, vận động, MTTQ, đoàn thể các cấp đã tuyên truyền đến các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới theo chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; chú trọng tuyên truyền “Phòng dịch vẫn là chính, là cơ bản, chiến lược, lâu dài; tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác”. Các hoạt động hỗ trợ hộ nghèo được Mặt trận Tổ quốc các cấp quan tâm thực hiện thường xuyên và kịp thời. Công tác vận động quỹ “Vì người nghèo” và hỗ trợ thoát nghèo bền vững được MTTQ các cấp trong tỉnh triển khai đến cơ sở, trong 6 tháng đầu năm đã vận động được 10,34 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà Đại đoàn kết, nhà tình thương, hỗ trợ phương tiện sản xuất, cây con giống giúp hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Ngoài ra, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phát động thực hiện mô hình “Mỗi khu dân cư 1 công trình” trên phạm vi toàn tỉnh đã có nhiều mô hình được đăng ký thực hiện làm thay đổi bộ mặt nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân góp phần thực hiện nông thôn mới, đô thị văn minh

Về các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã hiệp thương thống nhất với các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh 06 nội dung giám sát, 06 nội dung phản biện xã hội trong năm 2022. Sau 6 tháng đầu năm đã giám sát được 2 nội dung đó là: Giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế, việc triển khai chính sách hỗ trợ kinh doanh; Về việc thực hiện Kết luận 66-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới”. Các nội dung còn lại sẽ được MTTQ, các đoàn thể tỉnh tổ chức thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2022.

Về công tác tiếp, xử lý đơn thư, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác hòa giải ở cơ sở được Mặt trận các cấp trong tỉnh quan tâm thực hiện. Đã tiếp tiếp 401 lượt công dân; tiếp nhận 103 đơn thư

khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, tập trung nhất là khiếu nại về đất đai, phẩm chất của cán bộ; đã thực hiện hướng dẫn 29 đơn, chuyển đến cơ quan thẩm quyền xem xét, giải quyết 33 đơn. Liên đoàn Lao động các cấp đã nhận và phối hợp giải quyết 29 đơn khiếu nại, tố cáo của 568 lượt công nhân viên chức lao động. Trong đó 05 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn và 24 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết; Tập trung củng cố, kiện toàn, tham gia Tổ hoà giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên với 6.228 hoà giải viên; hòa giải thành 412/444 vụ việc đạt 92,79% số vụ việc tranh chấp. Kết quả, đã góp phần ổn định tình hình trật tự ở địa bàn dân cư.

#### **Một số kiến nghị trong công tác xây dựng chính quyền**

Thứ nhất, xử lý nghiêm đối với những đối tượng có hành vi phạm pháp luật trong việc sản xuất và đưa vào sử dụng thuốc chữa bệnh không đảm bảo chất lượng; trong điều trị bệnh do COVID-19, kit xét nghiệm nhanh COVID-19. Đồng thời, có các nội dung tuyên truyền về hiệu quả tiêm mũi 4 vắc-xin COVID-19 để công tác vận động đạt kết quả cao, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Thứ hai, ngăn chặn dứt điểm tình trạng sản xuất, kinh doanh, nhập lậu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ lưu thông trên

thị trường. Xác định hướng chuyển đổi cây trồng theo hướng bền vững, đồng thời có chính sách hỗ trợ vốn giúp cho người dân trong chăn nuôi, sản xuất nhằm phát triển kinh tế.

Thứ ba, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng việc sử dụng mạng Internet, mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm tin dụng đen nhằm ổn định trật tự xã hội.

Thứ tư, có kế hoạch, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Thực hiện đầy đủ quy trình công khai, minh bạch và đối thoại với người dân bị thu hồi đất để động viên, thuyết phục nhằm hạn chế những thiếu sót để tránh những khiếu kiện của người góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án.

Thứ năm, kiến nghị UBND tỉnh quan tâm hơn nữa trong việc đảm bảo kinh phí hoạt động của MTTQ cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Long An, kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ...

**Phúc Nguyên**

---

## **KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 07 - CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA XII) VỀ “ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THÔNG TIN CƠ SỞ TRONG TÌNH HÌNH MỚI” TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG**

**X**ác định công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, qua đó cung cấp những thông tin, kiến thức cần thiết cho người dân góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội cho địa bàn thị xã; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xấu độc, xuyên tạc, góp phần củng cố sự đoàn kết và đồng thuận xã hội ở cơ sở và từ cơ sở.

Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Thị ủy Kiến Tường đặc biệt quan tâm đến công tác thông tin cơ sở, đội ngũ hoạt động trong lĩnh vực thông tin cơ sở thường xuyên được củng cố, đảm bảo hoạt động.

Với phương châm hướng về cơ sở, trong quá trình triển khai công tác tuyên truyền miệng, Thị ủy luôn phát huy vai trò của lực lượng báo cáo viên và tuyên truyền

viên cơ sở trong việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, vận động quần chúng nhân dân tham gia hưởng ứng và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương; định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trước các vấn đề thời sự trong nước và quốc tế; góp phần tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân. Ngoài ra, còn có đội ngũ là các biên tập viên, phóng viên đài, cán bộ truyền thanh từ thị xã đến xã, phường được củng cố, kiện toàn, được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm phục vụ công tác thông tin cơ sở.

Các ban, ngành, đoàn thể thị xã thường xuyên phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, quản lý thông tin và tổ chức các hoạt động tuyên truyền ở cơ sở đạt nhiều tích cực. Cùng với đó là việc phát hành các văn bản chỉ đạo, các ấn phẩm, bản tin, tài liệu tuyên truyền... đến các đảng bộ, chi bộ trực



thuộc, các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể thị xã, phổ biến đến các ấp, khu phố. Ban Thường vụ Thị ủy thường xuyên thông tin về cơ sở thông qua các cuộc họp, hội nghị trực tuyến, trực tiếp...đặc biệt là hội nghị Báo cáo viên hàng tháng do Ban Tuyên giáo chủ trì phối hợp và tổ chức thực hiện; qua đó đã kịp thời cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thông tin những sự kiện quốc tế, trong nước, trong tỉnh, thị xã liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương cơ sở. Nội dung thông tin cung cấp đáp ứng tốt việc phục vụ nhiệm vụ chính trị cũng như nhu cầu thông tin của người dân, đặc biệt là công tác tuyên truyền về các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, thông tin tuyên truyền về tình hình dịch bệnh COVID-19, phòng chống thiên tai...

Việc đưa thông tin về cơ sở bằng nhiều hình thức đa dạng, dễ nghe, dễ hiểu, phù hợp với trình độ tiếp cận của người dân. Qua đó, đã góp phần đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống một cách hiệu quả. Việc kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông hiện đại với cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết chế văn hóa - thông tin ở cơ sở hiện có góp phần làm tốt công tác thông tin cơ sở; bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, kiến thức cần thiết cho đời sống, lao động sản xuất kinh doanh của người dân; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xấu độc, xuyên tạc, góp phần củng cố sự đoàn kết và đồng thuận xã hội ở cơ sở và từ cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Để thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Thị ủy đã quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác thông tin cơ sở lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tổ chức tốt công tác rà soát, kiểm tra, sửa chữa và vận hành thường xuyên các Trạm đài tại các xã, phường trên địa bàn thị xã.

Đến nay, toàn thị xã có 1 Đài truyền thanh thị xã, 83 trạm, đài truyền thanh xã, phường, 88 cụm loa có dây của các ấp, khu phố, các cụm loa còn hoạt động tốt. Đồng thời tiến hành lắp đặt Hệ thống truyền thanh thông minh tại các trạm truyền thanh xã, phường sử dụng IP dùng công nghệ 3G, 4G trên địa bàn thị xã. Trong hơn 5 năm, thị xã có 1.150 bảng tin công cộng, có 6 điểm bưu điện văn hóa xã, phường, có 84 tủ sách pháp luật, có 20 cụm thông tin cổ động, có 8 nhà văn hóa, trung tâm văn hóa-học tập cộng đồng. Ngoài ra, thị xã có 1 thư viện ( có 12.765 lượt người đến phòng máy tính truy cập thông tin, phát được 432 thẻ đọc giả và phục vụ được 12.765 độc giả) đáp ứng nhu cầu địa phương.

Nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin cơ sở trong thời gian tới. Đặc biệt trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của các phương tiện

truyền thông đại chúng hiện nay như nhu cầu sử dụng các mạng xã hội rất phổ biến của người dân, có rất nhiều thông tin chính thống và không chính thống, do đó cần phải đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin cơ sở phù hợp với sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội hiện nay, phục vụ tốt hơn các nhiệm vụ chính trị, đồng thời đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của người dân.

Ban Thường vụ Thị ủy tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp trong hệ thống chính trị chủ động phối hợp tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư, chỉ đạo mở các chuyên trang, chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử Thị ủy, Trang thông tin điện tử Thị xã, bản tin công tác tư tưởng thị xã, trang nhóm zalo, facebook... cập nhật thường xuyên, nội dung phản ánh của nhiều lĩnh vực; nội dung ngày càng phong phú, có chất lượng tốt, phục vụ kịp thời nhu cầu thông tin nhanh chóng cho các đối tượng góp phần tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành vi chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác tuyên truyền góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương. Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/09/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới”, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở.

Đồng thời đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin cơ sở trong thời gian tới đó là:

Thứ nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện để tổ chức tốt công tác thông tin cơ sở; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác thông tin cơ sở.

Thứ hai, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, kiến thức cần thiết cho cuộc sống, lao động, sản xuất và kinh doanh của người dân trên địa bàn thị xã; đồng thời, chủ động đấu tranh phản bác những thông tin sai trái, góp phần củng cố sự đoàn kết, đồng thuận của xã hội.

Thứ ba, đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung thông tin theo hướng đa dạng, hấp dẫn, có sức thuyết phục, phù hợp với trình độ, nhu cầu thông tin của người dân nhất là người dân vùng biên giới, ít có điều kiện tiếp cận thông tin.

Thứ tư, rà soát, bổ sung và nâng cao chất lượng nhân sự làm công tác thông tin cơ sở theo hướng hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho người làm công tác thông tin cơ sở, có các đợt bồi dưỡng kiến thức chuyên đề, thiết thực phục vụ công tác tuyên truyền sâu rộng tại cơ sở.

**Thùy Trang**



## Nữ trạm trưởng y tế tâm huyết với công việc chăm sóc sức khỏe Nhân dân



Tận tình khám cho trẻ

Với lòng nhiệt tình và tâm huyết với nghề chị Nguyễn Thị Ngọc Phiếm - Trạm trưởng Trạm y tế Phường 6, Thành phố Tân An luôn hết lòng vì người bệnh, góp phần quan trọng đưa trạm y tế phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế và đơn vị xuất sắc toàn diện.

Bên cạnh đội ngũ trực tiếp điều trị bệnh nhân thì y tế cơ sở đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đặc biệt, y tế cơ sở cũng là cánh tay đắc lực cùng chung sức đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 trong thời gian qua. Thời điểm TP.Tân An là một trong những “điểm nóng” của thành phố, đội ngũ CBYT xã, phường có những ngày đêm không thể quên. Trong đó, Trưởng Trạm y tế phường 6 - Bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Phiếm là một trong những tấm gương tiêu biểu trong công tác chống dịch Covid-19.


Sau khi học xong Trung cấp y sĩ đa khoa tại Trường Trung cấp y tế tỉnh Bến Tre, chị Nguyễn Thị Ngọc Phiếm nhận quyết định về quê hương của chị làm việc. Đến năm 2009, chị chuyển về công tác tại Trạm y tế xã Lợi Bình Nhơn và đến năm 2012 chị về Trạm y tế phường 6, Thành phố Tân An đảm nhiệm vị trí Trưởng trạm cho đến nay.

Khi dịch Covid-19 bùng phát, phường 6 cũng là một trong những phường ghi nhận nhiều ca mắc trên địa bàn TP.Tân An do tập trung nhiều doanh nghiệp và nhà trọ công nhân. Là lãnh đạo Trạm Y tế, bác sĩ Phiếm luôn gương mẫu, động viên cán bộ y tế cùng nỗ lực, vượt qua khó khăn để chung sức cùng chính quyền địa phương đẩy lùi dịch bệnh. Thời gian đầu, có những đêm đi điều tra, truy vết tận nửa đêm, công việc căng thẳng, nhiều cán bộ của trạm có con nhỏ nên bác sĩ Phiếm phải vừa làm, vừa động viên mọi người cùng

cố gắng. Rồi những lúc tập trung sàng lọc cộng đồng, tiêm vắc-xin theo tiến độ, lúc nào cán bộ y tế cũng trên tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Đến nay, khi dịch bệnh được kiểm soát, đội ngũ cán bộ y tế cơ sở vẫn không chủ quan, lơ là, triển khai thật tốt trạm y tế lưu động, phối hợp, tổ chức chặt chẽ Tổ chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng, hỗ trợ ngay khi người dân cần giúp đỡ song song với các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân.

Điều dưỡng Nguyễn Thị Lành - công tác tại Trạm Y tế phường 6, cho biết: “Khi dịch bệnh diễn biến phức tạp, cán bộ y tế rất vất vả, nhất là nhân viên nữ, có con nhỏ, chúng tôi không chỉ áp lực trong công việc mà còn từ phía gia đình. Lúc này, chính chị Phiếm là người động viên, khuyến khích chúng tôi cùng nhau cố gắng. Chị luôn gương mẫu đi đầu, tạm gác việc nhà để cùng đồng nghiệp “chiến đấu” hết mình, bảo vệ sức khỏe người dân”.

Theo tâm niệm của bác sĩ Phiếm, nghề thầy thuốc là nghề cao cả và vinh quang vì thế chị rất tâm huyết và gắn bó với nghề mà mình đã chọn. Chị luôn nỗ lực phấn đấu trau dồi tu dưỡng phẩm chất đạo đức, chịu khó học hỏi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn từ đồng nghiệp cũng như tìm hiểu qua sách báo, nhờ vậy kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ của chị ngày càng được nâng lên. Với tấm lòng của người thầy thuốc, chị luôn đầu tư gương mẫu trong mọi hoạt động của đơn vị cũng như ở địa phương, không nề hà từ việc lớn đến việc nhỏ, kể cả thời gian chị luôn sẵn sàng vì người bệnh. Đặc biệt với tinh thần trách nhiệm cao, ân cần, niềm nở với người bệnh, cộng với năng lực chuyên môn được tích lũy, chị đã tạo được niềm tin đối với người bệnh. Chữ “Tâm” của bác sĩ Phiếm được thể hiện rõ nét bằng cử chỉ ân cần của người thầy thuốc với người bệnh.

Để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân, hàng tuần chị cùng với cán bộ trạm và nhân viên y tế khu phố đến từng hộ tuyên truyền vận động bà con nhân dân về lợi ích của dịch vụ y tế, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, giúp người dân xóa bỏ các quan niệm lạc hậu và có ý thức giữ gìn sức khỏe cho bản thân lẫn gia đình như: ốm đau, sinh đẻ phải đến trạm y tế, thực hiện các biện pháp ăn chín uống sôi, phòng trừ bệnh tật; đặc biệt phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đã chủ động tìm đến trạm y tế khám phụ khoa, khám thai định kỳ, 

sinh đẻ tại trạm và thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

Ông Lương Công Đức - Chủ tịch UBND phường 6, TP.Tân An cho biết: Với cương vị một trạm trưởng, bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Phiếm luôn xác định rõ vai trò chức năng, nhiệm vụ của mình, kịp thời tham mưu với UBND phường đẩy mạnh công tác xã hội hoá y tế cơ sở, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, lập kế hoạch hoạt động cho từng tháng, từng quý, do đó cán bộ trạm luôn bám sát vào các chỉ tiêu

trên giao, qua đó cùng chính quyền góp phần đẩy lùi dịch bệnh.

Với chữ “Tâm” của người thầy thuốc hết lòng vì người bệnh, bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Phiếm luôn được đồng nghiệp và nhân dân yêu quý, trân trọng. Nhiều năm liền tục chị đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được UBND tỉnh tặng Bằng khen về những thành tích xuất sắc trong công tác quản lý và khám chữa bệnh cho nhân dân tại cơ sở./.

Lê Quang

(Tiếp theo trang 3)

## Kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2022)

Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, đời sống của chiến sỹ, nhất là những chiến sỹ bị thương gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều quyết định với những chính sách quan trọng về công tác thương binh, liệt sỹ, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sỹ.

Ngày 16/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức ký Sắc lệnh số 20/SL, quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sỹ. Đây là văn bản pháp quy đầu tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sỹ đối với cuộc kháng chiến và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đến thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ.

Tháng 6/1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ (Bắc Thái) để bàn về công tác thương binh, liệt sỹ và thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ tịch chọn một ngày nào đó làm ngày Thương binh Liệt sỹ. Tại cuộc họp này các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “Thương binh toàn quốc”. Từ đó hàng năm cứ vào dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều gửi thư, quà thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ. Đặc biệt, từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác thương binh, liệt sỹ.

Từ tháng 7/1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “Ngày Thương binh toàn quốc” thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sỹ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị 223/CT-TW ngày 8/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hằng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” của cả nước.

Ngày Thương binh Liệt sỹ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

Truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, lòng quý trọng và biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những người đã hi sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; qua đó phát huy tinh thần yêu nước, củng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Tôn vinh các anh hùng, liệt sỹ, thương binh và người có công; khẳng định sự cống hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân là vô giá. Việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công là vinh dự, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và mai sau.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trân trọng đánh giá cao những cống hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, chiến sỹ đối với Tổ quốc; đồng thời cũng luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp nhân dân, của các thế hệ cách mạng đối với thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

Mỗi năm cứ đến Ngày Thương binh, Liệt sỹ là dịp để chúng ta tưởng nhớ, thể hiện lòng thành kính, tri ân của thế hệ hôm nay đối với những mất mát hy sinh to lớn không gì bù đắp được của các anh hùng liệt sỹ, người có công với cách mạng.

Quỳnh Anh

# Tân Thạnh lan tỏa phong trào hiến đất làm đường chung tay xây dựng nông thôn mới

Thời gian qua, phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn huyện Tân Thạnh đạt được nhiều kết quả tích cực. Qua phong trào những đóng góp từ vật chất đến tinh thần của người dân đã góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng nông thôn mới. Đến nay toàn huyện có 10/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và Thị trấn Tân Thạnh đạt đô thị văn minh. Để đạt được kết quả đó có những đóng góp to lớn từ phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Hiến đất làm đường là câu chuyện thường nghe thấy và bắt gặp ở nhiều nơi nhưng ở một số địa phương, cuộc sống của người dân còn nhiều khó khăn thì việc hiến hàng trăm m<sup>2</sup> đất để làm đường và mở rộng đường giao thông nông thôn lại càng trở thành một tấm gương đẹp. Điển hình là tại xã Tân Lập và Tân Hòa, huyện Tân Thạnh.

Về Tân Hòa hôm nay thấy được sự đổi thay, phần lớn đường giao thông trên địa bàn xã đều đã kiên cố hóa - kết quả đáng tự hào từ sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Càng tự hào hơn khi có những con đường của “ý Đảng-lòng dân”. Để mở rộng các tuyến liên ấp, liên xóm, ngày càng có nhiều hộ dân đã tình nguyện hiến đất với diện tích lớn. Bà Trần Thị Đẹp ngụ tại ấp Tây Bắc, xã Tân Hòa là điển hình trong hiến đất làm đường giao thông nông thôn. Trước đây khu vực đất làm ruộng của đường bờ Tây Cà Nhíp chỉ làm được có 2 vụ lúa và chỉ là con đường nhỏ, thấp khi được chính quyền vận động làm khu đê bao để nâng vụ lúa lên làm 3 vụ, gia đình đã hiến 6.000m<sup>2</sup> đất và hiện nay để làm đường giao thông đạt chuẩn gia đình lại tiếp tục hiến thêm 3.000m<sup>2</sup> nữa, bà Đẹp chia sẻ: “Để góp phần cùng chính quyền địa phương xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, trong đó làm đường giao thông đạt chuẩn gia đình tôi tự nguyện hiến đất để làm đường. Con đường hoàn thành không chỉ giúp cho nhân dân quanh đây mà còn nhân dân các ấp giáp ranh có điều kiện đi lại thuận lợi, hàng hoá bán được giá, con em đi học tốt hơn, kinh tế ngày càng phát triển, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp”.

Cũng như xã Tân Hòa, phong trào hiến đất tại xã Tân Lập cũng được lan tỏa ở nơi đây, người dân đồng tình ủng hộ cao để xây dựng xã NTM nâng cao. Khi có chủ trương xây dựng đường giao thông nông thôn để xây dựng nông thôn mới, bà Đỗ Thị Bay ở ấp Trương Công Ý, xã Tân Lập đã tiên phong hiến trên 1.000m<sup>2</sup> đất của gia đình để làm đường giao thông nông thôn kết hợp đê bao lũng phục vụ tốt nhu cầu đi lại sản xuất nông nghiệp của người

dân trong ấp. Hiện con đường đã được làm nền ngang 9m khang trang, rộng rãi. Bà Bay chia sẻ, để có được sự đồng thuận của người dân trong xóm, bà đã trực tiếp “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để vận động cho người dân hiểu ý nghĩa của xây dựng nông thôn mới. Việc làm này xuất phát từ mong mỏi từ lâu của bà cũng như những người dân địa phương ở đây từ năm 1982 đến nay chưa có con đường đi. Bà Bay vui mừng chia sẻ thêm: “Khi chính quyền đến vận động hiến đất làm đường xây dựng nông thôn mới, tôi rất vui mừng lập tức dọn dẹp cây trồng mặc dù các loại cây đều có giá trị cao như cây tùng và mai vàng lâu năm. Ngay cả căn nhà nằm trên mặt đường, tôi cũng vui vẻ khẩn trương di dời để công trình thuận lợi thực hiện. Tôi và người dân trong ấp rất vui mừng phấn khởi vì có được con đường khang trang để xe lưu thông đi lại dễ dàng, tôi rất cảm ơn Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành đã quan tâm đến đời sống của người dân”

Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao nhân dân trên địa bàn xã đã hiến đất, vật kiến trúc, ngày công lao động và nhiều tài sản khác để cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước xây dựng đường giao thông và các công trình dân sinh. Ông Nguyễn Mạnh Cang - Phó Chủ tịch UBND xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, cho biết: “Thời gian qua, UBND xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng để người dân thật sự hiểu vai trò chủ thể trong xây dựng xã nông thôn mới, lợi ích của người dân khi đóng góp chung tay cùng chính quyền xây dựng nông thôn mới và NTM nâng cao. Qua phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”, người dân đã hiến hơn 87.000m<sup>2</sup> đất để làm đường giao thông và mở rộng các tuyến đường liên ấp. Thời gian tới, ☞



Bà Trần Thị Đẹp ngụ tại ấp Tây Bắc, xã Tân Hòa tự nguyện hiến đất làm đường chung tay xây dựng xã Tân Hòa đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao



☞ xã sẽ tiếp tục vận động nhân dân hiến đất thực hiện thêm nhiều công trình đường ở các vùng sâu, vùng xa của xã tiến tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu”.

Trước thời buổi giá cả thị trường dầu biết tấc đất, tấc vàng nhưng các gia đình đã tự nguyện hiến đất khi xã hội cần để làm đường giao thông, đó là điều rất đáng quý. Sự đóng góp của người dân đã góp phần quan trọng giúp các địa phương mở rộng được nhiều tuyến đường giao thông trở nên rộng rãi, kang trang. Giúp cho việc đi lại, giao

lưu trao đổi hàng hóa dễ dàng, tạo điều kiện cho bà con trong các địa phương có cơ hội vươn lên phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, làm giàu cho quê hương. Với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, ý Đảng hợp lòng dân, tin rằng phong trào hiến đất mở đường sẽ tiếp tục được lan tỏa trong mỗi người dân, góp phần đưa Tân Thạnh có kết cấu hạ tầng giao thông phát triển, tiến tới xây dựng đạt chuẩn huyện NTM vào năm 2025./.

**Ngọc Diệu - Chí Tâm**

## **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐỒNG THÁP MƯỜI ĐƠN VỊ ĐIỂN HÌNH TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

Những năm qua, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05 -CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị ngày càng đi vào chiều sâu, trở thành hoạt động tự giác, thường xuyên của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn thị xã Kiến Tường; từ phong trào học tập và làm theo Bác đã xuất hiện nhiều điểm sáng, tấm gương điển hình, mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo sức lan tỏa, nhân rộng trong xã hội, góp phần quan trọng củng cố và bảo vệ nền tảng tư tưởng, văn hóa, đạo đức của Đảng và hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Điển hình trong việc học và làm theo Bác phải kể đến tập thể bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười, tiền thân là Bệnh viện Đa khoa khu vực Mộc Hóa, được thành lập vào tháng 4/1999. Đến tháng 5/2013, đổi tên thành Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười, hiện tại bệnh viện được xếp hạng II có qui mô 500 giường bệnh với tổng số cán bộ viên chức, người lao động là 212 người, trong đó có 33 bác sĩ.

Thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ Chính trị, tập thể bệnh viện đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Đảng viên, viên chức và người lao động đều xây dựng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thực hiện, người đứng đầu đơn vị, cấp ủy, khoa, phòng luôn tiên phong, gương mẫu, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, không ngại khó khăn, lấy người bệnh, người dân làm trung tâm phục vụ. Đơn vị duy trì các mô hình đã thực hiện có hiệu quả từ các năm trước

như: Kể chuyện về tấm gương đạo đức, phong cách của Bác; tổ chức xét thi đua hàng tháng các cá nhân và khoa phòng theo bảng kiểm tập thể và cá nhân; mô hình phát hiện các sáng kiến cải tiến kỹ thuật chuyên môn áp dụng trong đơn vị mang lại một số giá trị làm lợi, mỗi năm tổ chức nghiệm thu 4 - 5 sáng kiến cải tiến kỹ thuật; mô hình “Đảng ký hẹn giờ khám chữa bệnh qua điện thoại cho người cao tuổi, người khuyết tật và tư vấn phòng chống Covid - 19”; mô hình “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, chất lượng dịch vụ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân”.

Thực hiện công tác khám chữa bệnh, hàng năm Bệnh viện đều có kế hoạch nâng cao chất lượng khám chữa bệnh nội trú và ngoại trú, chú trọng công tác khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế. Thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn, sinh hoạt, đóng góp kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho viên chức và người lao động trong đơn vị kể cả bảo vệ, nhân viên tạp vụ, nhân viên vệ sinh.... Thực hiện tốt khẩu hiệu “Người bệnh đến đón tiếp niềm nở, người bệnh ở chăm sóc tận tình, người bệnh về dặn dò chu đáo”; quan tâm giáo dục y đức cho đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt quy định 12 điều y đức của người thầy thuốc, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong các cơ sở y tế; nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, đẩy mạnh cải cách hành chính trong khám chữa bệnh; giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của người dân trong công tác chăm sóc sức khỏe như: tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ y tế, cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian chờ đợi của người bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh... Qua kiểm tra, giám sát thực tế và ý kiến đóng góp qua hòm thư góp ý, sổ góp ý khoa phòng hàng tháng, các bộ phận có chuyển biến tích cực trong thực hiện giao tiếp với bệnh nhân và người nhà.

Bên cạnh đó, Bệnh viện đã tập trung triển khai nhiều  
*(Xem tiếp trang 15)*

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

## Một số kinh nghiệm đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội hiện nay

**Đ**ấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội là hoạt động có mục đích, có tổ chức chặt chẽ, bao gồm tổng thể các cách thức, biện pháp kết hợp chặt chẽ giữa “chống” và “xây”, “xây” và “chống”, lấy xây là chính; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị và cán bộ chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, với sự tham gia của các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân và mọi công nhân viên, chiến sĩ để chủ động chống lại có hiệu quả các âm mưu, thủ đoạn phá hoại Quân đội nhân dân Việt Nam trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng của các thế lực thù địch và những quan điểm, tư tưởng sai trái, phòng ngừa ngăn chặn, đấu tranh chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, các đơn vị vững mạnh toàn diện, góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị - tư tưởng, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội.

Những năm qua, quán triệt và thực hiện các chủ trương, giải pháp của Đảng, đặc biệt là quán triệt Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, quân đội đã sớm nhận diện và tích cực, chủ động đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng. Nhờ đó đã trực tiếp góp phần vào giữ vững trận địa chính trị - tư tưởng của Đảng trong quân đội; góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân vạch trần các thủ đoạn phá hoại về chính trị - tư tưởng của các thế lực thù địch; xây dựng sự đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức, lòng tin của nhân dân vào đường lối đổi mới, giữ vững ổn định chính trị - xã hội đất nước. Mặc dù vậy, hoạt động đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập. Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng về âm mưu, thủ đoạn phá hoại về chính trị - tư tưởng đối với quân đội ta còn giản đơn, mơ hồ. Việc nắm và quản lý tư tưởng, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các quy định của Nhà nước về đấu tranh phòng chống “diễn biến hoà bình” nói chung và trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng nói riêng ở một số đơn vị còn nhiều hạn chế, thậm chí có nơi, có lúc còn bị



buông lỏng dẫn đến bị động, bất ngờ về tư tưởng. Công tác đấu tranh với những biểu hiện “tự diễn biến”; sự suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống chưa thường xuyên, chưa tạo được sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, thái độ và hành động của quân nhân trước các biểu hiện tiêu cực.

Từ thực trạng hoạt động đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội hiện nay, rút ra một số kinh nghiệm sau:

*Một là, phải tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, trước hết là của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị các cấp về đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội.*

Kinh nghiệm thực tiễn trong chiến tranh đã chỉ ra rằng, muốn đánh thắng kẻ thù, trước hết cán bộ, chiến sĩ phải có trình độ giác ngộ chính trị, quyết tâm chiến đấu cao, không sợ hy sinh, không nề gian khổ, phải có nghị lực phi thường vượt qua mọi khó khăn thử thách.

Trong cuộc đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng, tình hình có sự phát triển mới. Chúng ta có nhiều thuận lợi, nhưng khó khăn cũng chồng chất. Hơn nữa thủ đoạn phá hoại quân đội ta trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng của các thế lực thù địch lại cực kỳ thâm độc. Chúng sử dụng mọi thủ đoạn để lung lạc ý chí chiến đấu, phá rã quân đội ta về chính trị - tư tưởng. Chúng dựa vào tiền bạc và dùng các thủ đoạn chính trị, kinh tế, văn hoá, chiến tranh tâm lý để lừa mị, lừa gạt mua chuộc dụ dỗ cán bộ, chiến sĩ ta. Vì

👉 vậy nếu không có nhận thức đúng bản chất của các thế lực thù địch, vai trò của cuộc đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” thì không thể giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội, quân đội ta sẽ không đủ sức hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Bài học kinh nghiệm này chỉ rõ, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao nhận thức của các tổ chức, lực lượng, các cấp, các ngành, của mọi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng về đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội. Để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của toàn quân trong cuộc đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội, trước hết phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, đội ngũ cán bộ chủ trì, đảng viên. Vì đây là lực lượng nòng cốt trong chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng ở các đơn vị.

Thực tiễn cho thấy, ở những đơn vị nào mà cấp uỷ đảng, người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên, cơ quan chính trị có nhận thức đúng, trách nhiệm cao trong đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng thì ở đó tạo được sự thống nhất về tư tưởng hành động, cán bộ, chiến sỹ đủ sức chủ động giải quyết những vấn đề đặt ra trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ trong đấu tranh chống “diễn biến hoà” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng phải đặc biệt coi trọng giáo dục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa; giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho mọi quân nhân thấu suốt đường lối chính trị, quân sự của Đảng; vạch rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng nước ta và quân đội ta; kiên quyết đấu tranh với mọi khuynh hướng tư tưởng lệch lạc. Công việc này phải được tiến hành thường xuyên liên tục, bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng gắn liền với quá trình phát triển của tình hình thực tiễn.

*Hai là, nội dung, phương thức đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng phải sát với đặc điểm tổ chức, hoạt động và tình hình của mỗi đơn vị và địa bàn đóng quân.*

Do đặc điểm về tổ chức và hoạt động quân sự, đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội gồm nhiều lực lượng, nhiều loại hình đơn vị nên phải căn cứ vào tính chất, nhiệm vụ, địa bàn để xác định nội dung, phương thức đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng cho phù hợp.

Thực tiễn cho thấy, không phải cứ rập khuôn máy móc về nội dung, phương thức cho tất cả các đơn vị

trong toàn quân là có thể đạt được hiệu quả. Đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội chỉ mang lại hiệu quả thiết thực nếu như nội dung, hình thức, biện pháp đấu tranh được xác lập phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động và tình hình cụ thể của mỗi đơn vị trên địa bàn đóng quân. Mọi hoạt động đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng phải xuất phát từ quan điểm, chủ trương của Đảng, tình hình thực tiễn của đất nước, nhiệm vụ của quân đội; đồng thời phải căn cứ tình hình đặc điểm, tổ chức hoạt động của mỗi cơ quan, đơn vị mà xác lập những nội dung, phương thức tổ chức đấu tranh thích hợp.

*Ba là, phải nắm vững và phát huy hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội.*

Cơ chế lãnh đạo của Đảng có vai trò cực kỳ quan trọng đối với việc thực hiện nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội; bảo đảm cho quân đội ta luôn giữ vững bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Đảng, với Nhà nước, với nhân dân, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Vì vậy, nắm vững và phát huy hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng là một nhân tố quyết định trực tiếp tới hiệu quả của cuộc đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội.

Thực tiễn cho thấy, ở những đơn vị nắm vững và biết phát huy hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức đấu tranh thì đơn vị đó sẽ phát huy được sức mạnh của hệ thống chỉ huy, cơ quan chính trị, các tổ chức quần chúng và trí tuệ sáng tạo của mọi cán bộ, chiến sỹ tạo nên sức mạnh tổng hợp đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng ở đơn vị.

Kinh nghiệm này chỉ rõ, mọi hoạt động đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng phải đặt dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng thông qua nghị quyết lãnh đạo và chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện. Phân công cụ thể cho các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên phụ trách, theo dõi chỉ đạo hướng dẫn đơn vị thực hiện; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành nghị quyết. Tăng cường hiệu lực của chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính uỷ, chính trị viên; phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tổ chức thực hiện nghị quyết lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng về đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng. Xây dựng,



củng cố các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, có nền nếp, hiệu quả; tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng của quần chúng; phát huy dân chủ, tính chủ động, tự giác, sáng tạo của mọi quân nhân vào cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng.

*Bốn là, thường xuyên chăm lo xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, củng cố vững chắc trận địa chính trị - tư tưởng ở các đơn vị.*

Chăm lo xây dựng tổ chức đảng luôn trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện vừa là mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với mỗi cơ quan, đơn vị trong toàn quân. Đồng thời, đây cũng là một trong những kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội những năm qua. Khảo sát thực tiễn cho thấy, những cơ quan, đơn vị nào mà cấp ủy, người chỉ huy đơn vị thường xuyên chăm lo nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện; tập trung nâng cao năng lực nghiên cứu, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn đơn vị để đề ra nghị quyết lãnh đạo sát đúng nhằm lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, củng cố vững chắc trận địa chính trị - tư tưởng. Đây cũng là những đơn vị thực hiện tốt đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội.

Vì vậy, để thực hiện có hiệu quả đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội trong thời gian tới, phải gắn chặt với thường xuyên chăm lo xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, tăng cường mối quan hệ “cán - binh”, quan hệ đồng chí đồng đội chặt chẽ. Mở rộng dân chủ, tạo không khí cởi mở, đoàn kết, thống nhất, tinh thần “tương thân, tương ái” trong mỗi tập thể từ tổ, nhóm quân nhân trở lên. Đề cao tính gương mẫu của cán bộ trong tu dưỡng đạo đức, lối sống, chấp hành pháp luật, kỷ luật. Thông qua các kênh thông tin, thường xuyên nắm chắc diễn biến tư tưởng của từng quân nhân. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục việc chấp hành pháp luật, kỷ luật; tổ chức quản lý quân nhân chặt chẽ, có nề nếp. Phát hiện kịp thời và kịp thời giải quyết tốt những vấn đề tư tưởng nảy sinh trong đơn vị, bức xúc về xã hội, về đời tư của quân nhân, nhất là hiện tượng mất đoàn kết, xích mích trong sinh hoạt hàng ngày của bộ đội. Thường xuyên duy trì thực hiện tốt sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong đơn vị, giữa đơn vị với địa bàn đóng quân, giữa đơn vị với gia đình và quê hương cùng đồng viên, giáo dục, rèn luyện và quản lý quân nhân... Thực hiện tốt những vấn đề đó là cơ sở quan trọng góp phần củng cố vững chắc trận địa chính trị - tư tưởng ở các đơn vị trong toàn quân./

**Thượng tá Phạm Văn Hòa**  
**PCNCT/ Bộ CHQS tỉnh Long An**

*(Tiếp theo trang 12)*

## **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐỒNG THÁP MƯỜI ...**

giải pháp để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh phục vụ cho người dân các huyện, thị xã vùng Đồng Tháp Mười, trong đó đã triển khai các kỹ thuật thu hút bệnh nhân các huyện, thị xã về điều trị như: Hồi sức cấp cứu, phẫu thuật ngoại khoa đường tiêu hóa và chấn thương, phẫu thuật sản khoa, mổ mắt bằng phương pháp Phaco, chạy thận nhân tạo, vật lý trị liệu - phục hồi chức năng..., chú trọng xây dựng kế hoạch triển khai thêm các kỹ thuật mới.

Từ năm 2020, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười đã được tỉnh giao nhiệm vụ tiếp nhận, cách ly và điều trị bệnh nhân mắc Covid - 19; trong giai đoạn cao điểm phòng chống dịch Covid-19, tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc càng được phát huy cao độ, cùng với cả nước, tập thể bệnh viện phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ: vừa tiếp nhận điều trị, phẫu thuật, cấp cứu cho bệnh nhân các huyện trong khu vực, vừa tham gia vào Bệnh viện dã chiến số 13 điều trị bệnh nhân Covid-19 tầng 2 và 3, đồng thời tăng cường cho các huyện như Đức

Hòa, Cần Giuộc, Bến Lức,... trong công tác phòng, chống dịch, hạn chế số lượng ca mắc, điều trị giành giật sự sống cho các bệnh nhân, giảm thiểu số ca tử vong; đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng bảo đảm hiệu quả, an toàn để sớm bao phủ vaccine cho người dân... Với sự quyết tâm, những cống hiến to lớn của tập thể bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười cùng với cả hệ thống chính trị và người dân, tình hình dịch bệnh tại địa phương đã được kiểm soát và hoạt động kinh tế xã hội đang từng bước khôi phục.

Với những thành tích trên, trong thời gian qua, tập thể Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười nhiều lần được nhận Bằng khen của UBND tỉnh, giấy khen của UBND thị xã về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19; đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển của địa phương.

**Hồng Thanh**

# Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh - yêu cầu tất yếu của sự nghiệp đổi mới hiện nay

**V**iệc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban được xem như “cánh tay nối dài” của Ban Chỉ đạo Trung ương để nâng cao sức chiến đấu của Đảng, đưa công tác đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực lên một bước tiến mới. Tuy nhiên, trên nhiều diễn đàn, trang mạng xã hội, các thế lực thù địch, phản động, đối tượng cơ hội chính trị liên tục phát tán nhiều bài viết, thông tin xuyên tạc, chống phá chủ trương này. Đằng sau đó là những âm mưu thâm độc trong chiến lược diễn biến hòa bình mà các thế lực thù địch chưa bao giờ từ bỏ...

## Âm mưu thâm độc

Phải khẳng định rằng, thế giới dù có phát triển theo chiều hướng nào thì chiến lược “diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc và thế lực thù địch chưa bao giờ dừng lại. Nó chỉ thay đổi về hình thức, cấp độ hoặc cách ngụy trang để chống phá, tấn công nhằm thủ tiêu Chủ nghĩa xã hội (CNXH) hiện thực, xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) trên thế giới. Hàng chục năm nay, Việt Nam luôn là tâm điểm của chiến lược “diễn biến hòa bình”. Qua thời gian, thủ đoạn của chúng càng đa dạng, vừa trắng trợn, vừa tinh vi, vừa công khai, vừa lén lút... Trong đó, cách thức chúng thường dùng nhất là xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ Đảng Cộng sản, bôi nhọ CNXH, tuyên truyền tư tưởng tư sản và tôn giáo, ca tụng xã hội tư sản hiện đại; dùng các chiêu bài tự do, dân chủ, nhân quyền, các vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động, gây mâu thuẫn nội bộ...

Vì vậy, hễ đất nước ta có sự kiện xã hội - chính trị nào đó thì chúng lại ra sức xuyên tạc, phê phán. Việc thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) cũng trở thành đề tài xuyên tạc, bôi nhọ của chúng. Mục đích là để lôi kéo, mua chuộc các phần tử thoái hóa, biến chất, bất mãn, bất đồng quan điểm nhằm chống phá CNXH, xây dựng và cài cắm lực lượng chống CNXH từ trong lòng các nước XHCN...

Chúng triệt để lợi dụng mạng xã hội (MXH), các diễn đàn online và nhiều kênh thông tin có tư tưởng đối lập với Việt Nam để phát tán nhiều bài viết, hình ảnh xuyên tạc, đả phá Đề án thành lập BCĐ cấp tỉnh về PCTN, TC. Một số bài viết quy kết công tác PCTN “chỉ là mị dân”, ngụy biện “tham nhũng là sản phẩm của chế độ, thể chế chính trị ở Việt Nam”, quy kết “tham nhũng

do chế độ độc đảng cầm quyền”. Từ đó, chúng rêu rao rằng, chủ trương thành lập BCĐ PCTN, TC cấp tỉnh chỉ là hình thức, là cái “bình rỗng” và “không cần thiết, chỉ tốn tiền của dân”. Thậm chí, chúng còn trắng trợn xuyên tạc rằng đó chỉ là “tạo ghê” làm “phình” thêm bộ máy để “đề nén”, “bóc lột” dân...

Rõ ràng, mục đích của chúng là tìm cách gieo rắc tâm lý bất an, gây ra sự hoài nghi về các chủ trương, quyết sách của Đảng về PCTN, TC, làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Thâm độc hơn, chúng quy kết rằng tham nhũng là “bản chất của chế độ XHCN”, từ đó kêu gọi muốn chống tham nhũng thì phải thay đổi chế độ, phải đa nguyên, đa đảng, phải “xã hội dân sự”... Về lâu dài, chúng lôi kéo các phần tử bất mãn để lấy cớ kích động gây rối an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo ra sự đối lập, bất ổn từ bên trong...

Nhưng niềm tin của người dân Việt Nam vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua đã đập tan những luận điệu xuyên tạc vô căn cứ của chúng.

## Thành lập BCĐ cấp tỉnh về PCTN, TC là tất yếu khách quan

Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN được thành lập từ năm 2006 và được xác định là cơ quan trực thuộc Chính phủ, do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu. Năm 2007, các BCĐ PCTN cấp tỉnh được thành lập theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN (năm 2007) và Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12 ngày 27/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XII. Tuy nhiên, hoạt động PCTN trong giai đoạn này còn một số hạn chế, chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Do vậy, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (năm 2012), đã quyết định tổ chức lại BCĐ về PCTN, chuyển đổi mô hình BCĐ trực thuộc Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu sang mô hình BCĐ trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư đứng đầu. Hội nghị cũng quyết định không tổ chức BCĐ tỉnh, thành phố về PCTN. Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương trực tiếp lãnh đạo công tác PCTN và có trách nhiệm phối hợp với BCĐ Trung ương về PCTN khi có vụ việc tham nhũng nghiêm trọng xảy ra ở địa phương.

Mục đích của sự thay đổi này là nhằm tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác đấu tranh PCTN, tăng cường tính độc lập tương đối của

*(Xem tiếp trang 18)*

# SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

Tại thời điểm này thì có lẽ không quá khó để chúng ta bắt gặp những người có thâm niên dìm ửng với mạng xã hội. Thậm chí họ coi mạng xã hội là tội đồ của những thói hư, tật xấu, quy kết cho mạng xã hội vô số tội mà tội nào cũng đáng để xử “trảm”. Trẻ con yêu sớm: Tại mạng! Học sinh “bốc phốt” cô giáo: Tại mạng! Ly hôn: Tại mạng! Hẹn hò đánh nhau: Tại mạng! Thậm chí ai đó còn chế câu ngạn ngữ: “Con hư tại mạng cháu hư tại bà...Hàng”. Cô T hàng xóm bên cạnh nhà tôi còn tuyên bố xanh rờn rằng: Bao giờ đóng cửa mạng thì xã hội mới yên được.

Vậy liệu mạng xã hội có phải là can phạm? Có lẽ không. Bản chất của mạng xã hội là công cụ kết nối giữa con người với con người. Cũng không quá nếu nói mạng xã hội là một trong những thành tựu vĩ đại nhất của kỷ nguyên số. Cái xấu hay cái tốt trên mạng xã hội (nếu có) thì cũng chỉ là cái tốt, cái xấu ở ngoài đời thực được phản chiếu lên đó mà thôi. Mạng xã hội đóng vai trò lan tỏa sự thật chứ không phải để khuếch đại nó. Bản thân mạng xã hội vô tội. Chỉ khi một bộ phận ác ý đồ sự “hỗ lớn” lên mạng xã hội thì mới cần sự xuất quân của kháng thể thông qua các bộ lọc cá nhân. Phải nói mạng xã hội là một kho tàng tri thức khổng lồ. Với nhà quản lý thì mạng xã hội là một kênh nắm bắt thông tin cũng như dư luận xã hội vô cùng phong phú và hữu ích.

Nói đến mạng xã hội thì không thể không nói đến trào lưu “sống ảo”. Vài năm trở lại đây hình như đi đâu thì người ta (nhất là chị em) đều linh kính mang theo “bộ đồ nghề” phục vụ cho mục đích sống ảo. Nào là máy ảnh hoặc điện thoại “xịn”. Nào là “gậy tự sướng” cho đến cả một “quần thể” trang phục. Từ áo dài đến đầm lễ hội, từ váy đụp tứ thân cho đến bikini... Tất cả đều phục vụ cho một mục đích duy nhất, một mục đích “thiên liêng và cao cả” là sống ảo. Thay đồ, chụp ảnh và đăng, đăng xong thì ngồi đếm like và đọc bình luận. Lại nói chuyện bình luận: Vô số những lời khen hoặc là xã giao, hoặc là chiếu lệ, hoặc là khen để trao đổi, tệ hơn nữa là có cả “khen đếu”. Với các “ảo nhân” thì càng nhiều like càng sống, càng nhiều lời khen càng háo hức. Ngày nay, với công nghệ chỉnh sửa “đạt cấp thượng thừa” thì chúng ta không còn lạ lẫm gì với một tấm hình “vịt hóa thiên nga” nhưng vẫn nhận được mưa lời khen. Thực ra, họ khen chủ nhân thì ít mà họ khen các công nghệ chỉnh sửa thì nhiều. Nào là “Xinh quá chị ơi”, “Người đàn bà không tuổi”, “Đẹp quá mức quy định” vân vân và vân vân. Tất nhiên, bên dưới muôn vàn lời bình luận có cánh ấy bao giờ là những hồi đáp đầy khiêm tốn kiểu như “Đó là đạo này tố bất xinh nhiều rồi đó”. Bởi vậy mà cư dân mạng chế “ranh ngôn” rằng: “Không có người phụ nữ xấu, chỉ

## “Nghề” sống ảo

có người phụ nữ không biết chỉnh sửa ảnh mà thôi”.

Hình như từ khi xuất hiện mạng xã hội thì khái niệm “sống ảo” cũng chính thức trở nên phổ biến. Những cư dân “thường trú online” đã tạo nên một cuộc sống thậm chí là cả một thế giới bất tận vui buồn, sướng khổ và cả thảnh thỏang pha chút nhảm nhí trên không gian mạng. Rồi cũng từ đó xuất hiện các “anh hùng bàn phím”, “giang hồ mạng”, “thánh livestream” hay “nữ hoàng kem trộn”. Nói là ảo nhưng rõ ràng là họ là những con người bằng xương, bằng thịt. Họ có tất cả những gì mà một người bình thường có. Họ có gia đình, có cha, có mẹ, có quê hương, bản quán và tất nhiên họ có cả một quá khứ rất đáng để...nguy trang.

Thế rồi, một ngày nhân vật bằng xương, bằng thịt ấy “chui” lên mạng và trở thành một con người khác. Một bản hồ sơ tự xưng khác, một cuộc sống khác và cả một lý thuyết sống cũng khác. Những cái tên như Huấn Hoa Hòe, Tùng Sơn hay Lê Roi gì gì đó cứ thế nổi lên như cồn. Sự “vi diệu” của mạng xã hội là càng nổi tiếng càng có nhiều tiền và càng có nhiều tiền lại càng nổi tiếng. Có lẽ vì thế, nên người ta bất chấp luân thường để đổ xô đi tìm sự nổi tiếng. Họ coi đồ, họ mặc váy cưới nằm xuống ruộng, thậm chí họ còn đốt cả chiếc xe máy mới mua cũng chỉ vì được... “pho lâu” (follow).

Có một điều chưa thể giải thích là khi đã nổi tiếng thì những người sống ảo chuyên nghiệp thường có một đặc điểm chung là hay nói về đạo lý và cũng hay viết... sai chính tả. Họ vỗ bàn phím mà ngạo mạn tuyên bố kiểu như: “Thành công không dành cho kẻ nhát”. Hài hước hơn là có Idol mạng còn dạy rằng “Cần cù nó bù siêng năng”. Chết cười! Họ giáo huấn, họ phô trương cuộc sống sang chảnh để lèo thiên hạ. Họ là người thật, cái họ tạo ra là ảo và cái họ kiếm được cuối cùng (tiền bạc) lại là thật. Thế đó, ảo và thật cứ thế đan xen và cũng có lúc tung phèo.

Đáng sợ nhất là có cả những kẻ đang khai thác cái thế giới ảo này cho mục đích xấu xa, thậm chí là vi phạm pháp luật. Một đường dây mại dâm vừa mới được bóc gỡ và một hot girl đình đám vừa mới “nhập kho” vì hành vi mua bán ma túy.

Như chúng ta đã biết, ngày 25/4, Công an quận Hải Châu (TP Đà Nẵng) tạm giữ hình sự hot girl Facebook Dương Thị Thanh Phương (28 tuổi, ngụ P. Hòa Minh) cùng Mai Gia Thái Bình (20 tuổi ngụ P. Hòa Khánh Bắc, 📍



quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng) để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Điều đáng nói là nhân vật vừa bị tóm cổ này là một hot girl đình đám trên mạng. Cô nổi danh xinh đẹp, tài ba, mạnh mẽ, cá tính sang chảnh và có những câu nói “dạy đời kịch kim”! Hot girl này sử dụng Facebook để nói về đạo lý, rao giảng đạo đức, khuyến khích phụ nữ vươn lên để làm chủ bản thân. Cư dân mạng cứ gọi là “áo tung chảo”.

Chỉ có điều khi nhan sắc thật bị “lòi ra ánh sáng” thì chả còn ai đủ khả năng nhận ra ả bởi một diện mạo khác hoàn toàn. Không dám nói cái nào xinh hơn cái nào, nhưng chắc chắn cái trên mạng ảo hơn cái ngoài đời trăm lần. Cư dân mạng ngỡ ngàng hỏi đâu rồi “hot girl Nabi Phương”? Cư dân mạng cũng té ngửa khi biết ả thường xuyên livestream, quay video giới thiệu loại “nước vui” trong các hội, nhóm kín trên Facebook để bán ma túy. Được biết, Phương bán ma túy “nước vui” giá từ 2,8-3 triệu đồng/gói; đồng thời, hot girl này cũng hướng dẫn

trên Facebook pha bột với nước giải khát dạng lon để cho 2-3 người sử dụng.

Phương đã bị bắt. Trước Phương thì Ngọc Rambo, Đường Nhuệ, Khả Bảnh, hay Phú Lê cũng là những cái tên nằm trong danh sách bước từ thế giới ảo vào...vòng lao lý. Pháp luật không có chỗ cho những tung tác vô luân. Sự trả giá là tất yếu cho những hệ lụy mà họ đã gây ra.

Nổi tiếng có khi là một dạng quyền năng hoặc ít nhất cũng là lợi thế, nhưng vì cái quyền năng hay lợi thế ấy mà bất chấp thì lại là chuyện khác. Mạng xã hội là một không gian mở. Nền tảng internet là một tài nguyên mà người khai thác có bổn phận bảo vệ và xây dựng nó. Cứ sử dụng mạng đi, cứ ảo một chút cho vui, không sao đâu. Nhưng nếu kiếm ăn bằng “nghề” sống ảo thì hãy cẩn thận, đừng để...mất mạng!

**Huyền Linh**

*(Tiếp theo trang 16)*

## **Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng...**

BCĐ với các cơ quan lập pháp và tư pháp trong công tác đấu tranh PCTN.

Mô hình BCĐ Trung ương trực tiếp do Tổng Bí thư làm Trưởng ban đã chứng minh hiệu quả rõ rệt trong công tác PCTN. Điều đó thể hiện rất rõ ở nhiệm kỳ khóa XII, XIII khi số lượng vụ, việc tham nhũng kinh tế được phát hiện, xử lý tăng lên rất nhiều. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác trong chỉ đạo PCTN được cọ xát qua thực tiễn. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo đi vào nề nếp, bài bản, khoa học. Các thành viên, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán được thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.

Sau khi BCĐ Trung ương về PCTN hoạt động thể hiện được tính hiệu quả, ưu việt thì có đủ lộ trình, thời gian và sự chuẩn bị nguồn lực phù hợp để thành lập BCĐ cấp tỉnh đủ mạnh, có thực quyền, trở thành “cánh tay nối dài” của BCĐ Trung ương, phục vụ đắc lực cho hoạt động PCTN, TC ở địa phương. Thực tiễn hoạt động của BCĐ trung ương là bài học kinh nghiệm quý giá để công tác PCTN, TC ở các cấp, ngành, địa phương học hỏi và làm theo.

Tham nhũng hiện vẫn đang diễn biến rất phức tạp, được xem là một trong các nguy cơ làm chệch hướng XHCN, ảnh hưởng đến sự tồn vong của chế độ. Mặc dù kết quả của PCTN, TC thời gian qua đạt được là rất quan trọng song công tác PCTN, TC ở nhiều ngành, địa phương chưa có sự chuyển biến rõ nét; vẫn còn tình

trạng “trên nóng, dưới lạnh” trong đấu tranh PCTN, TC. Điều đáng chú ý và đặc biệt quan tâm là khuyến khích được tinh thần, trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của Nhân dân trong việc tham gia, ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, tiêu cực, các cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng cần có thêm nhiều hình thức tiếp thu rộng rãi hơn sự phản ánh, phát hiện của Nhân dân về những sai phạm của cán bộ, đảng viên, tổ chức để kịp thời đấu tranh PCTN, TC như: lập đường dây nóng, hộp thư kín, thực hiện tiếp công dân, tăng cường đối thoại với dân. Cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các quyền tố cáo, quyền dân chủ của nhân dân; phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân và của công luận trong công tác kiểm tra, giám sát, đấu tranh phát hiện, ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, quan liêu để công tác này của Đảng tiếp tục có những bước đột phá mới.

Như vậy, việc thành lập BCĐ cấp tỉnh về PCTN, TC là yêu cầu tất yếu, khách quan, xuất phát từ thực tiễn. Đây là chủ trương quan trọng, cần thiết, thể hiện rõ tinh thần thực hiện quyết liệt, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương và với phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, người dân cần nhận thức rõ vấn đề này để cùng đập tan những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về công cuộc PCTN, TC của Đảng và Nhân dân ta ./.

**Huyền Linh**

# TIN TRONG NƯỚC

## KẾ HOẠCH QUỐC GIA ỨNG PHÓ THẢM HỌA ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

Theo báo cáo khảo sát, độ nguy hiểm sóng thần đối với các vùng bờ biển Việt Nam được đánh giá qua đại lượng độ cao sóng cực đại do sóng thần gây ra và thời gian lan truyền sóng thần từ nguồn tới bờ biển là rất lớn. Trong các vùng nguồn sóng thần khu vực Biển Đông và lân cận, vùng nguồn Máng biển sâu Manila/Philippines được đánh giá là vùng nguồn nguy hiểm nhất đối với Việt Nam. Khi xảy ra động đất với độ lớn cực đại lên đến  $M = 9.3$  tại khu vực này thì mức độ nguy hiểm sóng thần tác động trên toàn dải ven biển Việt Nam được phản ánh dưới dạng cấp độ rủi ro thiên tai sóng thần.

Để chủ động ứng phó hiệu quả với thảm họa động đất, sóng thần, Việt Nam đã ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó thảm họa động đất, sóng thần tại Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 27/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ, công tác phòng ngừa cần tiến hành những nhiệm vụ sau: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, cả hệ thống chính trị và toàn dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thảm họa động đất, sóng thần tạo ra sự đồng thuận giữa mọi người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao khả năng thích ứng, chống chịu của hạ tầng cơ sở, công trình xây dựng và khu dân cư. Từng bước nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo, đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó. Xây dựng, hoàn thiện các kế hoạch, phương án ứng phó; tổ chức huấn luyện, luyện tập, diễn tập theo phương án. Tăng cường hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực: Hợp tác quốc tế trong quản lý thảm họa và tìm kiếm cứu nạn; dự báo, cảnh báo thiên tai.

Các lực lượng, phương tiện được giao nhiệm vụ phục vụ cho ứng phó động đất, sóng thần, đó là: Bộ Quốc phòng có các đội bay tìm kiếm cứu nạn đường không thuộc Quân chủng Phòng không - Không quân; lực lượng không quân thuộc Quân chủng Hải quân và Binh đoàn 18; các đội tham gia hoạt động hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai; cứu sập; khắc phục hậu quả về môi trường; Quân y cứu trợ thảm họa; chó nghiệp vụ tìm kiếm cứu nạn; thông tin liên lạc cơ động ứng phó thiên tai, thảm họa... Bộ Công an có các đơn vị Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; các

đơn vị Cảnh sát cơ động, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát môi trường; các đơn vị bảo vệ an ninh trật tự; các cơ quan giám định tư pháp hình sự; trung tâm huấn luyện và sử dụng động vật nghiệp vụ. Bộ Giao thông vận tải có Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng không, Trung tâm Hiệp đồng Tìm kiếm cứu nạn Hàng không (miền Bắc, Trung, Nam) và các cơ quan, đơn vị khác thuộc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam...

Các bộ, ngành khác như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm các đội tàu làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam; các trung tâm thông tin chuyên ngành thủy sản; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực phòng chống thiên tai, thủy sản, nông, lâm nghiệp, các công ty thủy lợi... Bộ Công thương có các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập đoàn, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực khai thác mỏ, dầu khí, vận tải biển, tài nguyên môi trường... (như Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam; Trường Cao đẳng Dầu khí, Xí nghiệp vận tải biển và Công tác lặn/Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro...). Bộ Y tế: Các đội y tế cơ động, hệ thống bệnh viện và các cơ sở khám, điều trị bệnh, trung tâm y tế dự phòng...

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có lực lượng, phương tiện của các sở, ban, ngành và cấp huyện, cấp xã trực thuộc; các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành và lực lượng, phương tiện của các tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực cứu hộ cứu nạn, xây dựng, vận tải, tài nguyên môi trường, thông tin, viễn thông... đứng chân trên địa bàn. Tàu, thuyền, phương tiện thủy của các tổ chức, cá nhân, ngư dân do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý phương tiện (hoặc được quyền huy động khi có vụ việc). Các đội xung kích, các đơn vị dân quân tự vệ các địa phương.

Các lực lượng như lực lượng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong và ngoài khu vực theo thỏa thuận hợp tác với Việt Nam hoặc do Việt Nam thuê. Các tàu vận tải quốc tế đang hoạt động trong vùng lãnh thổ Việt Nam hoặc có hải trình quốc tế gần vị trí tàu, thuyền của Việt Nam gặp nạn.

# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BƯU CHÍNH

Với quan điểm phát triển bưu chính thành một trong các hạ tầng quan trọng, thiết yếu của quốc gia. Hạ tầng bưu chính được sử dụng để cung ứng các sản phẩm, dịch vụ bưu chính và các sản phẩm, dịch vụ khác; tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp khẩn cấp, trong đó lấy mạng bưu chính công cộng làm nòng cốt. Phát triển lĩnh vực bưu chính một cách toàn diện, đồng bộ, hiệu quả trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại và huy động tối đa các nguồn lực xã hội. Xây dựng, phát triển hạ tầng bưu chính theo hướng bảo đảm tính gắn kết giữa hạ tầng mạng lưới, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu, trong đó lấy nền tảng số làm giải pháp đột phá. Phát triển bưu chính theo hướng mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, mở rộng không gian hoạt động mới; khai thác tốt thị trường trong nước từ đó vươn ra thị trường quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực bưu chính. Doanh nghiệp bưu chính phát triển theo hướng thành doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới. Bảo đảm mọi người dân trên cả nước đều có quyền được tiếp cận và sử dụng dịch vụ bưu chính phổ cập thường xuyên, ổn định, với chất lượng và giá cước hợp lý. Minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh; tạo điều kiện để doanh nghiệp bưu chính thuộc các thành phần kinh tế phát triển, Quyết định số 654/QĐ-TTg ngày 30/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 nêu rõ mục tiêu đến năm 2025 như sau:

1) Phát triển thị trường: a) Tốc độ tăng trưởng trung bình của dịch vụ bưu chính phục vụ thương mại điện tử: Tối thiểu 30%. b) Tối thiểu 50 bưu gửi/đầu người/năm. c) Số dân phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính khoảng 3.700 người. d) Phát triển tối thiểu 3 doanh nghiệp bưu chính lớn dẫn dắt thị trường. 2) Phát triển hạ tầng bưu chính: a) Hạ tầng mạng lưới: - 27.000 điểm phục vụ bưu chính. 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ. 100% điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ có kết nối Internet. b) Hạ tầng số: 100% hộ gia đình có Địa chỉ số. Xây dựng nền tảng Địa chỉ số Việt Nam gắn với bản đồ số quốc gia phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số. Phát triển tối thiểu 02 sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu để đưa

hộ sản xuất nông nghiệp lên tham gia giao dịch. c) Hạ tầng dữ liệu: 100% doanh nghiệp bưu chính thực hiện báo cáo trực tuyến. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp bưu chính. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành bưu chính phục vụ cho việc điều hành phát triển lĩnh vực và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu. 3) Tham gia thúc đẩy Chính phủ số, xã hội số, kinh tế số nông nghiệp: a) Phấn đấu 100% hộ sản xuất nông nghiệp tham gia giao dịch trên các sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu. b) Phấn đấu 100% sản phẩm giao dịch trên sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu phải được gắn thương hiệu, có truy xuất nguồn gốc. c) Phấn đấu 100% bưu gửi được phát đến địa chỉ. d) Doanh nghiệp bưu chính tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân. 4) Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ bưu chính công ích của người dân: a) Mở rộng phạm vi dịch vụ bưu chính công ích, trong đó tập trung mở rộng phạm vi dịch vụ bưu chính phổ cập. b) Phấn đấu 100% điểm phục vụ bưu chính có khả năng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. c) Xây dựng tối thiểu 3 Trung tâm bưu chính vùng, khu vực (MegaHub/Hub). 5) Nâng cao thứ hạng quốc gia: Việt Nam thuộc nhóm 40 nước dẫn đầu theo đánh giá xếp hạng của Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU).

Chiến lược đề ra các nhiệm vụ và giải pháp sau: Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để khuyến khích đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực bưu chính, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, vận hành và chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng bưu chính. Phát triển thị trường bưu chính theo hướng bảo đảm cung cấp công bằng, ổn định, có chất lượng các dịch vụ bưu chính công ích tới mọi người dân; mở rộng hệ sinh thái, mở rộng không gian hoạt động mới, thúc đẩy phát triển kinh tế số và tham gia góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Định hướng, dẫn dắt, đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, doanh nghiệp công nghệ bưu chính xây dựng, phát triển các nền tảng số Make in Viet Nam; khuyến khích, tạo điều kiện để một số doanh nghiệp bưu chính lớn chuyển dịch theo hướng doanh nghiệp công nghệ. Nghiên cứu, tổ chức đào tạo chuyên ngành bưu chính trong cơ sở giáo dục đại học; hình thành



# XÂY DỰNG MÔ HÌNH CÔNG DÂN HỌC TẬP SUỐT ĐỜI

Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng phê duyệt Chương trình “xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030” nêu rõ mục tiêu chung là: Thúc đẩy việc học tập suốt đời để con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả... trên cơ sở hình thành mô hình “Công dân học tập” nhằm khuyến khích, tạo cơ hội công bằng, điều kiện thuận lợi cho mọi cá nhân trong tổ chức, đơn vị, gia đình, mọi công dân trong xã hội được tham gia học tập, hưởng tới công dân số, đáp ứng yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia và góp phần xây dựng thành công một xã hội học tập.

Mục tiêu cụ thể là: Phấn đấu đến năm 2025, 100% cán bộ, hội viên Hội Khuyến học Việt Nam được học tập quán triệt các tiêu chí xây dựng mô hình “Công dân học tập”; 40% người lớn trong gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương), 60% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và ở cơ quan trung ương đạt danh hiệu “Công dân học tập”; 70% những người đạt danh hiệu “Công dân học tập” đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 60% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá “Công dân học tập” trên môi trường số hóa.

Phấn đấu đến năm 2030, tiếp tục quán triệt đến toàn thể cán bộ, hội viên Hội Khuyến học Việt Nam

để hiểu rõ và triển khai hiệu quả các tiêu chí xây dựng mô hình “Công dân học tập”; 60% người lớn trong gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương), 80% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và ở cơ quan Trung ương đạt danh hiệu “Công dân học tập”; 90% những người đạt danh hiệu “Công dân học tập” đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 80% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá “Công dân học tập” trên môi trường số hóa.

Để đạt các mục tiêu đó, cần tiến hành các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Xây dựng và hoàn thiện Bộ tiêu chí khung để áp dụng cho các đối tượng khác nhau. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành những Bộ tiêu chí có chỉ số đo khác nhau cho các nhóm đối tượng là nông dân, công nhân, công chức, viên chức, doanh nhân, cán bộ quản lý để bảo đảm mức độ hợp lý và tính khả thi trong triển khai đại trà chủ trương xây dựng mô hình “Công dân học tập” trên mọi lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đời sống xã hội. Biên soạn và in ấn tài liệu tập huấn, hướng dẫn xây dựng mô hình “Công dân học tập” theo những Bộ tiêu chí cụ thể. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mô hình “Công dân học tập”.

Tổ chức tuyên truyền thông qua hệ thống báo chí, bản tin, nội san, các trang tin điện tử của Hội Khuyến học các cấp, trên các phương *(Xem tiếp trang 22)*

trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về bưu chính nhằm nghiên cứu, nắm bắt các xu hướng phát triển bưu chính và công nghệ hiện đại. Khuyến khích các doanh nghiệp bưu chính chú trọng và đầu tư nguồn lực và tài chính cho hoạt động nghiên cứu, phát triển trong bưu chính. Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cho các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia giao dịch trên các sàn thương mại điện tử, các nền tảng số để quảng bá sản phẩm, mở rộng kênh tiêu thụ, nâng cao hiệu quả kinh doanh,... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Phát huy vai trò của Hội, hiệp hội, doanh nghiệp, các chuyên gia tham

gia xây dựng cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển lĩnh vực bưu chính. Chủ động hợp tác quốc tế trong phát triển lĩnh vực bưu chính với các tổ chức quốc tế như Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) và hoạt động của các tổ chức quốc tế và khu vực về bưu chính khác mà Việt Nam là thành viên. Tham gia các sáng kiến, diễn đàn, tổ chức quốc tế về phát triển lĩnh vực bưu chính; hợp tác song phương với các nước và các tổ chức quốc tế chia sẻ kinh nghiệm quản lý, vận động các dự án hợp tác, hỗ trợ xây dựng hạ tầng bưu chính tại Việt Nam...

(Tiếp theo trang 21) tiến thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương. Tổ chức tuyên truyền trong các cơ quan, tổ chức, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp, lực lượng vũ trang. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng mô hình công dân học tập. Nghiên cứu, xây dựng phần mềm nhằm số hóa việc thu thập minh chứng, cho điểm, đánh giá, tổng hợp, báo cáo... việc thực hiện các tiêu chí xây dựng mô hình “Công dân học tập” theo các mục tiêu của Chương trình. Triển khai công tác tập huấn, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc xây dựng mô hình “Công dân học tập”.

Tổ chức các hội nghị, tập huấn quán triệt Chương trình, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây

dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản chỉ đạo khác của Đảng và Chính phủ liên quan đến đổi mới giáo dục, đào tạo, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; tập huấn triển khai xây dựng mô hình “Công dân học tập” cho những đối tượng trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau, phù hợp với trình độ học vấn và đặc điểm nghề nghiệp của họ. Xây dựng quy trình, tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận danh hiệu “Công dân học tập” trên phạm vi toàn quốc. Tổ chức Hội nghị sơ kết việc triển khai xây dựng mô hình “Công dân học tập” và Đại hội biểu dương các cá nhân xuất sắc trong phong trào thi đua, đạt danh hiệu “Công dân học tập” tiêu biểu toàn quốc vào quý III năm 2026, Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình vào quý IV năm 2030.

## KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “VÌ NGƯỜI NGHÈO - KHÔNG ĐỂ AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU”

Công tác giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta; là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác giảm nghèo bền vững; ghi nhận, cổ vũ, động viên, khích lệ sự quan tâm vào cuộc và phát huy trách nhiệm của người dân cả nước trong thực hiện công tác giảm nghèo và vì người nghèo, Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2021 - 2025 nêu rõ nội dung phong trào thi đua như sau:

Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không

có khả năng lao động; khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi. Huy động các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có những việc làm thiết thực, tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo...

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm nghèo bền vững. Gắn Phong trào thi đua với phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, tổ chức thực hiện di dời dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực rừng đặc dụng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động “Vì người

nghèo" nhân Tháng cao điểm "Vì người nghèo" hằng năm; giám sát bình xét thi đua thực hiện Phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo. Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no...

Giải pháp thực hiện Phong trào thi đua là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cụm, khối thi đua căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025...

Tiêu chí thi đua là: Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động. Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững. Ngân hàng Chính sách xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách

tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn. Thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo. Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo. Các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo. Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo...

Tiến độ thực hiện: Năm 2021 - 2022, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. Giai đoạn 2022 - 2025, các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành khen thưởng hằng năm theo thẩm quyền. Năm 2023, các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành sơ kết giữa kỳ và khen thưởng theo thẩm quyền. Năm 2025, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng kết Phong trào thi đua vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.



# HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI - TIN THẾ GIỚI

## BÁO CÁO “TÌNH TRẠNG KHÍ HẬU TOÀN CẦU NĂM 2021”

**N**gày 18/5/2022, Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) đã công bố báo cáo "Tình trạng Khí hậu toàn cầu năm 2021", cảnh báo bốn chỉ số biến đổi khí hậu chính đều lập các mức kỷ lục mới.

Nội dung báo cáo “Tình trạng Khí hậu toàn cầu năm 2021” của WMO là sự bổ sung cho báo cáo Đánh giá lần thứ sáu của Ủy ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) và sẽ được sử dụng làm tài liệu chính thức tại Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc (LHQ) về biến đổi khí hậu (COP27), dự kiến sẽ diễn ra tại Ai Cập vào cuối năm 2022.

Theo đó, báo cáo của WMO xác nhận 04 chỉ số gồm: nồng độ khí nhà kính, mực nước biển dâng, nhiệt độ đại dương và axit hóa đại dương đều ở mức cao kỷ lục. Nguyên nhân của những hiện tượng trên là do các hoạt động của con người đã gây ra những thay đổi, tác động có hại và lâu dài đối với sự phát triển bền vững, các hệ sinh thái trên quy mô toàn cầu. Năm 2021 được ghi nhận là một trong 7 năm liên tiếp nhiệt độ khí hậu toàn cầu ở mức cao nhất. Sự kiện LaNina<sup>(1)</sup> diễn ra vào đầu và cuối năm 2021 cũng không đảo ngược xu hướng tăng nhiệt độ chung. Báo cáo ghi nhận mức nhiệt trung bình năm 2021 cao hơn khoảng 1,11 độ C so với mức trước công nghiệp.

Đại diện của WMO cho rằng, quá trình biến đổi khí hậu đang diễn ra nhanh chóng. Mực nước biển dâng, sức nóng của đại dương và quá trình axit hóa sẽ

*(1) La Nina là hiện tượng nước biển lạnh đi so với bình thường, đây là một hiện tượng trái ngược lại với hiện tượng El Nino (nước biển nóng lên). Hiện tượng La Nina thường bắt đầu hình thành từ tháng ba đến tháng sáu hằng năm và gây ảnh hưởng mạnh nhất vào cuối năm cho tới tháng hai năm sau. La Nina thường sẽ xảy ra ngay sau khi hiện tượng El Nino kết thúc. Sự biến chuyển từ El Nino sang La Nina tạo nên một dạng tàn phá khủng khiếp với con người, môi trường và hệ sinh thái trên Trái Đất. La Nina gây ra hàng loạt các hiện tượng thời tiết cực đoan trên toàn cầu như: lũ lụt vào mùa xuân, tuyết rơi kỷ lục vào mùa đông, hạn hán vào mùa hè... Ngoài ra, nó còn gây ra hàng loạt cơn bão và siêu bão cũng như bão tuyết khủng khiếp đến các khu vực bị ảnh hưởng.*

tiếp diễn trong hàng trăm năm nữa trừ khi con người phát minh ra các phương pháp loại bỏ carbon khỏi khí quyển. Một số dòng sông băng đã đạt đến ngưỡng không thể quay trở lại như trước đây và điều này sẽ gây ra hậu quả lâu dài trong một thế giới mà hơn 2 tỷ người đã phải đối mặt với tình trạng khan hiếm nước. Tình trạng hạn hán nghiêm trọng tại khu vực Sừng châu Phi, lũ lụt kinh hoàng ở Nam Phi cũng như thời tiết nắng nóng khắc nghiệt ở Ấn Độ và Pakistan là minh chứng cho thấy thiên tai do biến đổi khí hậu đã và đang gây thiệt hại hàng trăm tỷ USD cho nền kinh tế, đe dọa tới cuộc sống của người dân, đồng thời gây những “cú sốc” cho an ninh lương thực và an ninh nguồn nước trên toàn cầu.

Nhân dịp này, Tổng Thư ký LHQ António Guterres ra lời kêu gọi hành động khẩn cấp nhằm đạt mục tiêu chuyển đổi các hệ thống năng lượng từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang nhiên liệu xanh. Tổng Thư ký Guterres nhấn mạnh, năng lượng tái tạo là con đường duy nhất đảm bảo an ninh năng lượng thực sự, giá điện ổn định và cơ hội việc làm bền vững. Ông khẳng định, nếu các nước cùng hành động, chuyển đổi năng lượng tái tạo có thể là dự án hòa bình của thế kỷ 21. Trước đó vào tháng 11/2021, gần 200 các nhà lãnh đạo thế giới tham dự Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (COP26) đã ký Hiệp ước Khí hậu Glasgow. Trong đó lần đầu tiên thừa nhận vai trò của nhiên liệu hóa thạch trong khủng hoảng khí hậu và kêu gọi giảm dần sử dụng than và giảm trợ cấp cho nhiên liệu hóa thạch. Cũng tại Hội nghị này, các nhà lãnh đạo đã nhất trí khẳng định mục tiêu khống chế gia tăng nhiệt độ trung bình trên toàn cầu ở ngưỡng dưới 2 độ C so với mức thời kỳ tiền công nghiệp và quyết tâm theo đuổi các nỗ lực để đạt mục tiêu tăng ở mức 1,5 độ C nhằm tránh những tác động xấu nhất của biến đổi khí hậu. Mục tiêu này đòi hỏi phải cắt giảm lớn lượng khí thải CO2 một cách nhanh chóng và bền vững, bao gồm giảm 45% lượng phát thải CO2 vào năm 2030 so với mức năm 2010 và về 0

vào khoảng giữa thế kỷ, cũng như giảm sâu phát thải các khí nhà kính khác.

Tình trạng thời tiết cực đoan và cuộc xung đột Nga - Ukraine đang thúc đẩy những nỗ lực chuyển đổi hệ thống năng lượng trên toàn cầu. Trong Tuyên bố kết thúc Hội nghị Bộ trưởng Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) về bảo vệ khí hậu, năng lượng và môi trường vừa qua (diễn ra từ ngày 26 - 27/5/2022), nhóm các nước G7 nhất trí tới năm 2025 sẽ tăng gấp

đôi nguồn lực tài chính cho các nước đang phát triển nhằm hỗ trợ các nước này khắc phục thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra. Một điểm quan trọng được các bộ trưởng G7 thông qua là lần đầu tiên cam kết mục tiêu tạo ra nguồn điện không carbon tới năm 2035, hướng tới chấm dứt sử dụng điện than. Ngoài ra, G7 cũng sẽ chấm dứt tài trợ cho hoạt động sản xuất nhiên liệu hóa thạch tới cuối năm 2022.

## MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Hội nghị tương lai châu Á lần thứ 27 diễn ra từ ngày 26 - 27/5/2022, với chủ đề “Định hình vai trò của châu Á trong một thế giới chia tách”. Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Minh Chính đánh giá, khu vực châu Á đang chứng kiến những chuyển biến sâu sắc mang tính lịch sử và nêu một số đề xuất quan trọng nhằm tăng cường hợp tác, duy trì thịnh vượng ở cấp độ khu vực, toàn cầu và phát huy vai trò của châu Á. Trước hết, tăng cường trách nhiệm gìn giữ và kiến tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển và thịnh vượng trên cơ sở mẫu số chung là hợp tác, hiểu biết, lòng tin và trách nhiệm. Đối với vấn đề Biển Đông, cần giải quyết các tranh chấp và bất đồng bằng giải pháp hòa bình, thượng tôn pháp luật, nhất là Hiến chương Liên hợp quốc, Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982. Hai là, châu Á cần tiên phong thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, tinh thần hợp tác và liên kết theo hướng mở, bao trùm, công bằng, bền vững và dựa trên luật lệ. Ba là, các nước cần nỗ lực cùng nhau bảo đảm các nền tảng thúc đẩy sự phục hồi tăng trưởng của các quốc gia và khu vực châu Á, duy trì vai trò của châu Á là một động lực then chốt của tăng trưởng toàn cầu. Bốn là, châu Á cần tiên phong khởi xướng, thúc đẩy các động lực mới cho phát triển như khoa học - công nghệ, công nghệ số, tăng trưởng xanh. Năm là, châu Á cần tiếp tục đẩy mạnh hội nhập và liên kết với các khu vực và các đối tác then chốt trên thế giới.

- Việt Nam được bầu làm Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ) khóa 77, nhiệm kỳ 2022 - 2023: Việt Nam sẽ đảm nhiệm vị trí này trong 01 năm kể từ ngày 13/9/2022. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Đại hội đồng có vai trò quan trọng, quyết định trong việc tổ chức và điều hành các sự kiện lớn cấp cao của Đại hội đồng LHQ, dẫn dắt xây dựng các văn kiện,

tiến trình lớn của LHQ. Đặc biệt, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Đại hội đồng đóng vai trò trung gian, xử lý những phức tạp, mâu thuẫn, khác biệt phát sinh giữa các nước thành viên LHQ trong quá trình thảo luận, trao đổi, qua đó thúc đẩy và duy trì sự đoàn kết, đồng thuận, kết nối tại LHQ. Đảm nhiệm vị trí lãnh đạo tại một trong sáu cơ quan chính của LHQ, Việt Nam sẽ có thêm nhiều cơ hội thúc đẩy quan hệ song phương với các nước, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho đất nước, nhất là trong bối cảnh Kỷ niệm 45 năm Việt Nam gia nhập LHQ.

- Hội nghị Thượng đỉnh an ninh châu Á (Đối thoại Shangri-La) năm 2022 diễn ra từ ngày 10 - 12/6/2022 tại Singapore dưới hình thức trực tiếp. Tại Hội nghị, nhiều chính sách, cam kết của các nước đối với an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương đã được công bố. Cuộc khủng hoảng ở Ukraine và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung là những nội dung chính chi phối diễn đàn. Trong Hội nghị và các hoạt động bên lề, Mỹ và các đồng minh tiếp tục lên án các hành vi của Trung Quốc liên quan đến Biển Đông và biển Hoa Đông. Phát biểu tại phiên họp toàn thể cuối cùng, Bộ trưởng Quốc phòng Singapore Ng Eng Hen đã đưa ra Tầm nhìn Kishida vì Hòa bình, cho rằng châu Á phải tiếp tục thúc đẩy hòa bình, hợp tác. Đồng thời, khẳng định sự ủng hộ mạnh mẽ đối với “Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”. Tại Hội nghị, Việt Nam cũng khẳng định chủ trương tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, tăng cường xây dựng lòng tin chiến lược; mở rộng hợp tác quốc phòng để nâng cao khả năng bảo vệ đất nước, cùng nhau giải quyết các thách thức an ninh chung, trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế.

# CHIẾN LƯỢC KINH TẾ MỚI CỦA MỸ ĐỐI VỚI KHU VỰC ẨM ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG (IPEF)

**N**gày 27/10/2021, tại Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS) lần thứ 16, Tổng thống Mỹ Joe Biden đề cập tới việc hình thành một khuôn khổ hợp tác kinh tế mới - Khuôn khổ Kinh tế Ẩn Độ - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF). Trong chuyến công du châu Á cuối tháng 5/2022, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã chính thức khởi động Chiến lược kinh tế mới này của Mỹ đối với khu vực Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương qua sự đồng tình ủng hộ sáng kiến và cam kết sẽ tham gia và hợp tác chặt chẽ với Mỹ của Nhật Bản.

Theo thông cáo do Mỹ công bố, IPEF sẽ củng cố các mối quan hệ của Mỹ tại khu vực Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương. IPEF sẽ tạo ra một nền kinh tế mạnh mẽ hơn, công bằng hơn, linh hoạt hơn cho những gia đình, người lao động và doanh nghiệp ở Mỹ và trong khu vực Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương. Với 4 trụ cột chính để thiết lập các cam kết tiêu chuẩn cao nhằm tăng cường sự can dự kinh tế của Mỹ trong khu vực, gồm:

**Nền kinh tế kết nối:** Về thương mại, Mỹ sẽ tham gia toàn diện với các đối tác về nhiều vấn đề. Mỹ sẽ theo đuổi các quy tắc tiêu chuẩn cao về lộ trình trong nền kinh tế kỹ thuật số, bao gồm các tiêu chuẩn về luồng dữ liệu xuyên biên giới và nội địa hóa dữ liệu.

**Nền kinh tế phục hồi:** Mỹ sẽ tìm kiếm các cam kết đầu tiên về chuỗi cung ứng nhằm dự đoán và ngăn chặn hiệu quả hơn sự gián đoạn chuỗi cung ứng, từ đó tạo ra một nền kinh tế linh hoạt hơn và phòng tránh các đợt tăng giá làm tăng chi phí cho các gia đình Mỹ.

**Nền kinh tế sạch:** Mỹ sẽ tìm kiếm các cam kết ưu tiên về năng lượng sạch, trung hòa carbon và cơ sở hạ tầng, vốn thúc đẩy việc làm được trả lương cao. Mỹ sẽ theo đuổi các mục tiêu cụ thể, có tham vọng cao nhằm tăng cường nỗ lực giải quyết khủng hoảng khí hậu, bao gồm các lĩnh vực năng lượng tái tạo, khử carbon, những tiêu chuẩn hiệu quả năng lượng và các biện pháp mới chống phát thải khí methane.

**Nền kinh tế công bằng:** Mỹ sẽ tìm kiếm những cam kết để ban hành và thực thi những cơ chế về thuế, chống rửa tiền và chống hối lộ hiệu quả, nhằm thúc đẩy một nền kinh tế công bằng. Các điều khoản này sẽ gồm trao đổi thông tin thuế, hình sự hóa hành vi hối lộ theo các tiêu chuẩn của Liên hợp quốc và thực hiện hiệu quả

những khuyến nghị về quyền sở hữu có lợi nhằm tăng cường trấn áp nạn tham nhũng.

Theo Phó Chủ tịch tại Viện Chính sách Xã hội châu Á, nguyên quyền Phó Đại diện Thương mại Mỹ Wendy Cutler, IPEF sẽ là “phương tiện cho sự quay trở lại về kinh tế của Mỹ ở khu vực Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương”, đồng thời hy vọng khuôn khổ này sẽ “giúp lấp đầy khoảng trống được tạo ra khi Mỹ rời khỏi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)”.

Đáp lại động thái trên của Mỹ, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Ôn Văn Bản cho rằng, Khuôn khổ kinh tế Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF) phục vụ lợi ích của Mỹ và nhằm tìm cách tách rời các nước khỏi Trung Quốc - nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

Về quan điểm của Việt Nam, phát biểu trong Lễ công bố khởi động thảo luận về Khuôn khổ kinh tế Ẩn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF), Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Phạm Minh Chính nhấn mạnh sự cần thiết phải điều chỉnh mô hình tăng trưởng, liên kết kinh tế theo hướng bền vững hơn, tự cường hơn, phát huy tối đa nội lực, kết hợp với tối ưu hóa ngoại lực; đề cao chủ nghĩa đa phương và tăng cường đoàn kết quốc tế trên nền tảng của sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm. Thủ tướng cho rằng, trong quá trình thảo luận về IPEF cần hướng đến một khuôn khổ hợp tác mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Đó nên là một quá trình mở, bao trùm, cân bằng, phù hợp với luật pháp quốc tế, đáp ứng lợi ích hợp pháp và chính đáng của các bên liên quan. Việt Nam sẽ cùng các nước ASEAN và các đối tác liên quan tiếp tục thảo luận, làm rõ hơn nội hàm của các trụ cột hợp tác, đem lại một chương trình nghị sự kinh tế tích cực, hiệu quả, khả thi cho khu vực và cho mỗi nước; vì hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, và thịnh vượng trong khu vực và trên toàn thế giới.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ, đây là sự kiện khởi động cho quá trình thảo luận. Trong quá trình thảo luận, Việt Nam sẽ cùng với các nước ASEAN và các đối tác liên quan trao đổi, làm rõ các nội hàm của IPEF. Việc tham gia của mỗi nước, trong đó có Việt Nam, sẽ phụ thuộc vào kết quả của quá trình thảo luận.



# CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA PHILIPPINES DƯỚI THỜI TÂN TỔNG THỐNG FERDINAND MARCOS JR.

Ngày 09/5/2022, Philippines đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Tổng thống với chiến thắng áp đảo thuộc về tân Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. Ông Marcos Jr. là ứng viên tổng thống đầu tiên giành được hơn 50% số phiếu ủng hộ kể từ năm 1986 đến nay và là Tổng thống thứ 17 của Philippines. Theo luật pháp của Philippines, Tổng thống sẽ là người đứng đầu lực lượng vũ trang và nắm quyền hoạch định chính sách đối ngoại của đất nước trong nhiệm kỳ 6 năm tới.

Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. là con trai duy nhất của cố tổng thống Philippines Ferdinand E. Marcos, người giữ chức vụ tổng thống trong giai đoạn 1965 - 1986 của Philippines và cũng là người thiết lập mối quan hệ chính thức với Trung Quốc vào năm 1975. Giới quan sát cho rằng, Tổng thống Marcos Jr. nhiều khả năng sẽ bị ảnh hưởng bởi các chính sách của cha ông, cũng như của người tiền nhiệm Rodrigo Duterte, dẫn tới việc tiếp tục duy trì triển vọng hợp tác với Trung Quốc trong khi quan hệ với Mỹ vẫn là trọng điểm. Chính quyền của tân Tổng thống Marcos Jr. đang đối mặt với nhiều thách thức, trong đó nổi bật là việc cần nhanh chóng phục hồi kinh tế hậu đại dịch và duy trì lợi ích quốc gia trước sự cạnh tranh ngày càng sâu sắc giữa Mỹ và Trung Quốc. Ngoài ra, giới phân tích nhận định, chính quyền mới của ông Marcos Jr. sẽ phải đối mặt với hàng loạt thách thức liên quan tới tình trạng nghèo đói kéo dài, tỷ lệ thất nghiệp cao, sự gia tăng bất bình đẳng và chia rẽ chính trị sâu sắc. Trong những phát biểu của mình, Tổng thống Marcos Jr. khẳng định sau khi nhậm chức sẽ tập trung giải quyết các vấn đề quan trọng là giá năng lượng, việc làm, cơ sở hạ tầng và giáo dục.

Trong quan hệ đối ngoại, theo những phát biểu trong thời gian tranh cử, Tổng thống Marcos Jr. cho thấy một thái độ “thân thiện” với Trung Quốc. Ông Marcos cho rằng Biển Đông không phải là tất cả trong mối quan hệ giữa hai nước và do đó không thể lấy phán quyết của Tòa Trọng tài làm điều kiện tiên quyết để đối thoại. Đồng thời, ông không tán đồng việc lợi dụng Mỹ để giải quyết tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc. Thay vào đó, ông ủng hộ việc tìm kiếm các giải pháp thông qua các cơ chế đa phương như ASEAN và Liên hợp quốc, đồng thời, kiên trì đối ngoại song phương với Trung Quốc. Điều này được cho là sẽ đảm bảo cho việc ngư dân Philippines được tiếp tục tiếp cận quần đảo Trường Sa và bãi cạn Scarborough. Trong quan hệ với Trung Quốc, nhiều nhà phân tích cho rằng, chính quyền của Tổng thống Marcos Jr. sẽ tăng cường thúc đẩy quan hệ kinh tế với Trung Quốc để thu hút đầu tư tạo việc làm và xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là trong quá trình phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19.

Quan hệ với Mỹ vẫn sẽ là trọng tâm của chính quyền mới. Ông Marcos gọi liên minh với Mỹ là “rất quan trọng” và nhiều lần tuyên bố sẽ không chấm dứt Hiệp ước phòng thủ chung và Thỏa thuận thăm viếng quốc phòng Mỹ - Philippines. Mỹ là đồng minh truyền thống của Philippines và có ảnh hưởng sâu rộng tại quốc gia này. Trong cuộc họp báo ngày 10/5/2022, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ Ned Price nhận định, vẫn còn quá sớm để bình luận về kết quả bầu cử Philippines cùng những tác động lên quan hệ giữa hai nước và Mỹ “trông đợi làm mới quan hệ đối tác đặc biệt” với Philippines.

## KHỦNG HOẢNG LƯƠNG THỰC TOÀN CẦU

Sau hai năm chịu tác động nặng nề từ đại dịch Covid-19, thế giới lại tiếp tục phải đương đầu với những bất ổn về an ninh năng lượng khi giá dầu thô tăng cao và mối đe dọa ngày càng hiện hữu của cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu. Liên hợp quốc đã lên tiếng cảnh báo về nguy cơ xảy ra nạn đói kéo dài nhiều năm nếu cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu hiện nay không được giải quyết.

Theo Liên hợp quốc, chỉ trong 02 năm đại dịch Covid-19, số người rơi vào cảnh mất an ninh lương

thực nghiêm trọng đã tăng gấp đôi - từ 135 triệu người lên 276 triệu người. Giá lương thực tăng hơn 30%, giá phân bón tăng hơn 50% và giá dầu mỏ tăng hơn 60%. Những nguyên nhân chính bao gồm biến đổi khí hậu với sự nóng lên toàn cầu, đại dịch Covid-19 và cuộc xung đột Nga - Ukraine.

Tổ chức Lương Nông Liên hợp quốc (FAO) cho rằng, các nước nghèo đang chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu khi

*(Xem tiếp trang 32)*

# AN TOÀN ĐIỆN

## AN TOÀN ĐIỆN - CHUYỆN KHÔNG CỦA RIÊNG AI

Những rủi ro tiềm ẩn trong quá trình sử dụng điện như: Chập, cháy nổ, dẫn đến thiệt hại tài sản, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng con người. Do vậy, công tác phòng, chống tai nạn điện luôn được Công ty Điện lực Long An và các cấp chính quyền luôn quan tâm chú trọng hàng đầu. Tuy nhiên, để công tác này đạt hiệu quả không chỉ có sự nỗ lực của ngành điện mà cần có sự chung tay của mọi người.

### Những nguyên nhân gây tai nạn Điện

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Công ty Điện lực Long An đã ghi nhận 02 trường hợp tai nạn điện dẫn đến chết người trên địa bàn tỉnh. Trong đó 01 trường hợp do vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp (HLATLĐCA), trong lúc làm mái che đã rút thanh sắt dài 6,2 mét từ mái che xuống đất nhưng không quan sát phía trên có đường dây điện cao áp, để thanh sắt vi phạm khoảng cách an toàn với đường dây cao áp gây phóng điện; 01 trường hợp do bất cẩn trong quá trình sử dụng khoan đục bê tông không cẩn thận đã để tay chạm vào nút ấn công tắc bị rò điện nên bị điện hạ áp giật gây tử vong.

Hiện nay ý thức của người dân tại một số khu vực vẫn chưa cao. Mặc dù, ngành điện đã và đang luôn tích cực tuyên truyền nhưng vẫn luôn bắt gặp các trường hợp như tự ý treo lên trụ điện lắp bảng hiệu, pano, áp phích, băng rôn quảng cáo; Sửa chữa mái nhà vi phạm khoảng cách an toàn; Cây cối bị ngã đổ vào đường dây trong quá trình khai thác...

### Hậu quả của tai nạn điện.

Sử dụng điện gây mất an toàn và vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp để lại những hậu quả và hệ lụy vô cùng nghiêm trọng. Về con người: Khi tiếp xúc với điện hoặc bị phóng điện sẽ có dòng điện chạy qua người, dòng điện đó sẽ phá vỡ mô tế bào gây bỏng điện, tổn thương nghiêm trọng cơ và xương, phá huỷ máu, ngã gãy xương; nặng có thể gây sốc hệ thần kinh, làm liệt tim, tê liệt hô hấp gây tử vong trong thời gian rất ngắn. Về tài sản: Gây hư hỏng thiết bị điện, gây



Ảnh các bạn Đoàn viên thanh niên truyền truyền cho người dân các biện pháp an toàn điện.

cháy và thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, gây lưới điện không được vận hành an toàn liên tục.

### Các biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng điện nhất là trong mùa mưa bão sắp tới.

1. Hiện nay thời tiết đang vào mùa mưa bão kèm theo gió lốc thổi mạnh, để hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn về điện và sự cố lưới điện đề nghị người dân chủ động phối hợp với Điện lực địa phương phát quang những cây xanh gần lưới điện có nguy cơ ngã đổ vào đường dây cao áp, tháo dỡ những cây ăngten, các công trình, vật dụng khác... có nguy cơ ngã đổ;

2. Những nhà mái tôn thiết, bảng hiệu cửa hàng, bảng quảng cáo nằm dưới hoặc gần đường dây cao áp đang vận hành phải được ràng buộc chắc chắn để tránh tốc mái khi có gió lốc đi qua;

3. Tiến hành kiểm tra, khắc phục các đường dây sau điện kế không đảm bảo an toàn có nguy cơ ngã đổ khi có gió lốc; kiểm tra nối đất các vỏ thiết bị điện sử dụng trong nhà để tránh rò điện gây mất an toàn...

4. Khi gặp trường hợp dây điện đứt rơi xuống đất, người dân cần tránh ra xa không được lại gần (khoảng cách tối thiểu 10m) và báo cho Điện lực địa phương hoặc đường dây nóng 19001006 -19009000 (trung tâm chăm sóc khách hàng) để phối hợp giải quyết.

**Võ Khắc Hoàng Danh**

## VĂN BẢN MỚI

### **1. Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp**

Đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp là cây trồng như lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê; vật nuôi như trâu, bò, lợn; nuôi trồng thủy sản như tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra.

Mức hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp cụ thể là: 1) Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có): Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 1, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). 2) Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo quy định tại khoản 1 Điều này: Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 2, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). 3) Tổ chức sản xuất nông nghiệp: Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 3, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) khi đáp ứng đầy đủ quy định sau: a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã. b) Có hợp đồng

liên kết gắn với sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp, đảm bảo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). c) Có sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp được chứng nhận đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ quan có thẩm quyền hoặc được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định pháp luật về tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với cây lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê: Thiên tai đối với cây lúa bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thiên tai đối với cây cao su, hồ tiêu, điều, cà phê bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, lũ, lũ quét, ngập lụt, mưa đá, sương muối. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Dịch



bệnh đối với cây lúa bao gồm bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen, đạo ôn, bạc lá, đốm sọc; dịch rầy nâu, rầy lưng trắng; sâu đục thân, sâu cuốn lá nhỏ, sâu năn; chuột. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với cây cao su, hồ tiêu, điều, cà phê.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với trâu, bò, lợn: Thiên tai bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Dịch bệnh bao gồm bệnh lở mồm long móng, tai xanh ở lợn (hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn), nhiệt thán, xoắn khuẩn. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra: Thiên tai bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, mưa đá, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra.

Địa bàn được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp: Đối với cây trồng như lúa tại các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Nghệ An, Hà

Tĩnh, Bình Thuận, An Giang, Đồng Tháp; cao su tại các tỉnh Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Bình Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai; cà phê tại các tỉnh Sơn La, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước; hồ tiêu tại các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu; điều tại các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Phước, Đồng Nai; vật nuôi như trâu, bò tại các tỉnh, thành phố Hà Giang, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương; lợn tại các tỉnh, thành phố Bắc Giang, Hà Nội, Thái Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đắk Lắk, Đồng Nai; tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra, tại các tỉnh Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

Thời gian thực hiện hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

**2. Quyết định số 627/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20/5/2022 về bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội và chương trình trợ giúp xã hội đối với người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí**

Bổ sung 512 tỷ đồng (Năm trăm mười hai tỷ đồng) từ nguồn chi sự nghiệp đảm bảo xã hội của ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25/11/2020, Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021, Quyết định

số 2096/QĐ-TTg ngày 14/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ cho các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương như đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản 4171/BTC-HCSN ngày 11/5/2022, cụ thể:

Bổ sung 67,4 tỷ đồng cho các Bộ, cơ quan Trung ương, gồm: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: 59,4 tỷ đồng; Bộ Y tế: 02 tỷ đồng; Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01 tỷ đồng; Bộ Tư pháp: 1 tỷ đồng; Bộ Công an: 01 tỷ đồng; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 tỷ đồng; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam: 01 tỷ đồng; Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 tỷ đồng.

Bổ sung 444,6 tỷ đồng cho các địa phương:

Miền núi phía Bắc: 105.300 triệu đồng, gồm các tỉnh: Hà Giang 19.200 triệu; Tuyên Quang 200 triệu; Cao Bằng 200 triệu; Lạng Sơn 19.200 triệu; Lào Cai 200 triệu; Yên Bái 200 triệu; Thái Nguyên 18.200 triệu; Bắc Kạn 700 triệu; Phú Thọ 19.200 triệu; Bắc Giang 5.200 triệu; Hòa Bình 200 triệu; Sơn La 5.200 triệu; Lai Châu 200 triệu; Điện Biên 17.200 triệu.

Đồng bằng sông Hồng 73.700 triệu đồng, gồm các tỉnh: Hà Nội 19.200 triệu; Hải Phòng 200 triệu; Quảng Ninh 200 triệu; Hải Dương 700 triệu; Hưng Yên 19.200 triệu; Vĩnh Phúc 200 triệu; Bắc Ninh 200 triệu; Hà Nam 19.200 triệu; Nam Định 200 triệu; Ninh Bình 200 triệu; Thái Bình 14.200 triệu.

Miền Trung 97.800 triệu đồng, gồm

các tỉnh: Thanh Hoá 18.200 triệu; Nghệ An 19.200 triệu; Hà Tĩnh 8.200 triệu; Quảng Bình 200 triệu; Quảng Trị 19.200 triệu; Thừa Thiên Huế 200 triệu; Đà Nẵng 200 triệu; Quảng Nam 200 triệu; Quảng Ngãi 200 triệu; Bình Định 19.200 triệu; Phú Yên 200 triệu; Khánh Hòa 12.200 triệu; Ninh Thuận 200 triệu; Bình Thuận 200 triệu.

Tây Nguyên 44.000 triệu đồng, gồm các tỉnh: Đắk Lắk 19.200 triệu; Đắk Nông 200 triệu; Gia Lai 9.200 triệu; Kon Tum 200 triệu; Lâm Đồng 15.200 triệu.

Đông Nam Bộ 19.700 triệu đồng, gồm các tỉnh: TP.Hồ Chí Minh 200 triệu; Đồng Nai 200 triệu; Bình Dương 200 triệu; Bình Phước 18.700 triệu; Tây Ninh 200 triệu; Bà Rịa - Vũng Tàu 200 triệu.

Đồng bằng Sông Cửu Long 104.100 triệu đồng, gồm các tỉnh: Long An 700 triệu; Tiền Giang 19.200 triệu; Bến Tre 200 triệu; Trà Vinh 19.200 triệu; Vĩnh Long 200 triệu; Cần Thơ 200 triệu; Hậu Giang 200 triệu; Sóc Trăng 19.200 triệu; An Giang 6.200 triệu; Đồng Tháp 200 triệu; Kiên Giang 200 triệu; Bạc Liêu 19.200 triệu; Cà Mau 19.200 triệu.

Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác của nội dung và số liệu báo cáo, đề xuất. Bộ Tài chính thông báo bổ sung dự toán năm 2022 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương liên quan thực hiện theo quy định. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ, nội dung hoạt động của

Chương trình năm 2022 đảm bảo đúng quy định.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương căn cứ kinh phí được bổ sung nêu trên để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung bảo đảm đúng quy định,

hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch. Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương nêu tại Điều 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*(Tiếp theo trang 27)*

## **KHỦNG HOẢNG LƯƠNG THỰC TOÀN CẦU**

buộc phải trả nhiều tiền hơn nhưng nhận được ít lương thực hơn. Theo báo cáo Triển vọng lương thực của FAO, hóa đơn nhập khẩu lương thực toàn cầu trong năm nay được dự báo tăng lên mức kỷ lục mới 1.800 tỷ USD. Sự gia tăng này chủ yếu do giá cả các mặt hàng và chi phí vận chuyển tăng chứ không phải do khối lượng hàng hóa tăng. FAO ước tính tổng giá trị hóa đơn nhập khẩu lương thực toàn cầu trong năm nay tăng 51 tỷ USD so với năm 2021, trong đó gần như toàn bộ (49 tỷ USD) là do giá cả leo thang. Sản lượng các loại ngũ cốc chính trên thế giới dự kiến sẽ giảm trong năm nay, đánh dấu giảm lần đầu tiên trong 04 năm qua, trong khi khối lượng tiêu thụ toàn cầu cũng giảm lần đầu tiên trong 20 năm qua. Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres nhận định, tình hình ở Ukraine có thể khiến thế giới rơi vào “cơn bão đói và sự suy thoái hệ thống lương thực toàn cầu”. Giám đốc điều hành Chương trình Lương thực Thế giới (WFP) David Beasley cho biết, mức độ mất an ninh lương thực hiện nay là “chưa từng thấy kể từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai”. Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) cảnh báo tác động của giá cả đối với an ninh lương thực toàn cầu có thể làm trầm trọng thêm căng thẳng địa chính trị. Điều này đã từng xảy ra khi chi phí ngũ cốc tăng vọt - khiến giá bánh mì ở Ai Cập tăng 37% - đã góp phần tạo ra làn sóng cách mạng với các cuộc nổi dậy, biểu tình phản đối chưa có tiền lệ tại các nước Ả Rập. Năm 2008, giá lương thực leo thang làm bùng nổ các cuộc bạo động và biểu tình trên toàn cầu. Trước

tình hình trên, một số quốc gia trên thế giới đã bắt đầu hạn chế xuất khẩu một số mặt hàng thiết yếu. Trong khi các nước Afghanistan, Somalia, Nam Sudan và Yemen đều đang đối mặt với nguy cơ xảy ra nạn đói. Tình trạng này đang đe dọa trực tiếp tới việc thực hiện mục tiêu toàn cầu nhằm chấm dứt nạn đói vào năm 2030 theo Chương trình nghị sự phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

Trước tình hình khủng hoảng hiện nay, thế giới cần chạy đua với thời gian để giúp đỡ nông dân ở các quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất, bằng cách tăng nhanh sản lượng lương thực và tăng cường khả năng chống đỡ thách thức của họ. FAO đã kêu gọi tài trợ nhiều hơn cho nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực và thực phẩm và khuyến nghị các quốc gia cần ưu tiên mở rộng sản xuất lương thực bằng cách cung cấp tiền bạc và đầu vào thiết yếu cho sản xuất ngũ cốc, rau quả cũng như bảo vệ vật nuôi. Khu vực nhà nước và tư nhân cần tham gia vào các chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị nông sản để hỗ trợ những nông dân sản xuất nhỏ và các hộ gia đình. Các nước cần nỗ lực giảm thiểu tình trạng thất thoát, lãng phí lương thực, đồng thời chú ý sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bên cạnh đó, một yếu tố mấu chốt không thể thiếu nhằm bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu, chính là những biện pháp toàn diện và bền vững trong ứng phó với biến đổi khí hậu, ngăn ngừa và thúc đẩy giải quyết xung đột, kiến tạo hòa bình.